

THÔNG LUẬN

NGUYỆT SAN THÔNG TIN NGHỊ LUẬN

TẬP HỢP DÂN CHỦ ĐA NGUYÊN

Publiée par Association Vietnam Fraternité, 7 allée Bouleau Carreau, 77600 Bussy-Saint Georges, France

Adresse Web : <http://www.thongluan.org> - Directeur de la publication: Nguyễn Văn Huy

ISSN 1145-9557 - Số 232 - Năm thứ 22, tháng 01-2009



Một thích nghi cần thiết

Bắt đầu năm mới, Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên và ban biên tập Thông Luận xin gửi tới các thân hữu lời chúc một năm 2009 an khang.

Số báo này cũng là dịp để kính thông báo cùng quý thân hữu một thay đổi của báo giấy *Thông Luận* : số trang giảm xuống còn 16 và sẽ chỉ được gửi tới các thân hữu có đóng góp tiền mua báo.

Phải nói ngay rằng đây là một thay đổi không vui, dù là một thay đổi hợp lý trong tình huống mới. Từ hơn 10 năm qua *báo giấy Thông Luận* không còn là dụng cụ thông tin độc nhất của Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên. *Báo điện tử Thông Luận* (www.thongluan.org) ngày càng chiếm vai trò quan trọng hơn, hiện nay số lượng bài vở đã gấp hơn 20 lần báo giấy, số độc giả hơn 50 lần. Chưa kể những ưu điểm quyết định khác : thực hiện dễ dàng và nhanh chóng, bài vở đúng thời gian tính và không giới hạn số chữ, đến tấc khắc với độc giả, bỏ hẳn khâu gửi bưu điện tốn kém v.v.

Trong bối cảnh chính trị Việt Nam hiện nay báo điện tử còn có thêm một khả năng hơn hẳn so với báo giấy là đến được với độc giả trong nước mặc dù những tường lửa của chế độ độc tài. Mặt khác số lượng độc giả báo giấy cũng giảm đi vì nhiều người chuyển qua báo điện tử. Số độc giả báo giấy đặt mua báo giấy chỉ còn không đầy 400 người trên cả Châu Âu, 500 người trên cả thế giới. Trong những năm qua việc phát hành báo giấy đã buộc Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên phải chịu một khoản lỗ trung bình 7 000 Euros (10 000 USD) mỗi năm. Số tiền này có thể được sử dụng một cách hữu ích hơn nhiều cho cuộc vận động dân chủ, nhất là ngân sách Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên không cao, tài nguyên của nó hoàn toàn do các chí hữu, và một số thân hữu, đóng góp.

Tuy vậy báo giấy vẫn có vai trò của nó. Không phải lúc nào và ở đâu người ta cũng có thể đọc báo điện tử và không phải ai cũng có thể đọc báo điện tử. Và người ta cũng không thể đọc báo điện tử với cùng một sự thoải mái như báo giấy.

Một đặc tính rất quan trọng của báo giấy là nó thuộc không gian thực, trong khi báo điện tử thuộc không gian ảo. Sự phát triển của mạng Internet chắc chắn là một trong những cuộc cách mạng lớn nhất trong lịch sử thế giới nhưng nó cũng có nguy cơ ảo hóa quan hệ giữa người với người, kể cả làm quên đi con người thực. Thiếu một cố gắng cảnh giác, nó có nguy cơ làm quên ý nghĩa và mục tiêu thực sự của những gì chúng ta đang làm.

Báo giấy *Thông Luận* còn là một tình cảm. Nó là một phần

lịch sử của Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên, của những ai đã gắn bó với nó và những gì nó chuyên chở, và của cuộc vận động dân chủ hóa đất nước. Chính trên tờ báo này mà ý niệm "đa nguyên" đã xuất hiện trong ngôn ngữ Việt Nam, trở thành một lối suy tư và sau cùng một đồng thuận. Chính trên tờ báo này mà phương thức "đấu tranh bất bạo động" đã được công khai để nghị và trở thành một mẫu số chung. Cũng trên tờ báo này mà tinh thần "hòa giải hòa hợp dân tộc" dần dần trút bỏ bộ áo chiêu bài giả dối mà Đảng Cộng Sản Việt Nam từng khoác lên nó để lấy lại ý nghĩa thực sự trong sáng và cao đẹp của nó. Và phần lớn những ý kiến khai thông cho cuộc vận động dân chủ cũng đã được phát biểu lần đầu tiên trên tờ báo này.

Thông Luận có một chỗ đứng trang trọng. Những người đã đóng góp cho nó dưới hình thức này hay hình thức khác đều có quyền tự hào. Trong 21 năm qua tờ báo đã là sợi dây liên lạc giữa Tập Hợp và các thân hữu kỳ cựu. Mỗi số báo là một cái bắt tay. Chính vì thế mà *Thông Luận* phải tiếp tục đến tay các thân hữu, nhưng với một vai trò thích nghi với tình huống mới : một tờ báo của riêng các thân hữu gắn bó với Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên, tuyển chọn những bài tiêu biểu nhất đặc sắc nhất sắp hoặc vừa được đăng trên *báo điện tử Thông Luận*, một đúc kết cho những thân hữu đọc báo điện tử, một tờ báo cô đọng những gì cần biết nhất cho các thân hữu khác. Tờ báo giảm số trang nhưng tăng phẩm chất.

Hình thức mới này dù đã tiết kiệm được phần nào ngân sách để dùng cho những cố gắng cần thiết hơn sẽ vẫn còn là một hy sinh về tài chính cho Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên. Chúng tôi mong được sự đóng góp mạnh mẽ hơn nữa của các thân hữu. Bởi vì từ nay đọc báo *Thông Luận* không đơn thuần là mua báo, mà còn là ủng hộ một cố gắng phấn đấu đem lại tự do dân chủ cho đất nước. Xin thẳng thắn : Tập Hợp Dân chủ Đa Nguyên cần sự hỗ trợ tinh thần của các thân hữu nhưng nó cũng cần tiền để đẩy mạnh cố gắng vận động dân chủ.

Một lý do khác để ủng hộ báo giấy *Thông Luận* : Nó là tờ báo giấy duy nhất còn lại của một tổ chức dân chủ trong khối hơn ba triệu người Việt tại nước ngoài. Nó cũng là tờ báo chính trị văn hóa duy nhất in trên giấy, nghĩa là có sự hiện diện thể chất, còn lại sau khi nhiều tờ báo giá trị khác đã lần lượt phải đình bản vì cạn kiệt phương tiện.

Trân trọng.

Nguyễn Văn Huy
Chủ nhiệm

Một lời chúc đầu năm



Nếu có một điều cần chúc nhất cho đất nước và cho những người dân chủ thì đó là trong năm 2009 sẽ bắt đầu chấm dứt một nghịch lý không thể chấp nhận được nữa, giữa một bên là những gì họ phải làm và có thể làm, và một bên là những gì họ đã làm và đã đạt được.

Sứ mạng của những người dân chủ rất trọng đại và cấp bách. Thực tế đang minh họa lý luận : chế độ này không thể chống và cũng không có ý định chống tham nhũng và bất công ; nó bùng bít sự thực, cấm cản ý kiến và sáng kiến làm đất nước ngày càng tụt hậu bị đất hơn ; nó bao che sự gian trá và bóc lột ; nó coi thường cả con người lẫn môi trường. Nó là một thảm kịch về mọi mặt chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, đạo đức. Đất nước chỉ có thể tồn tại được trong kỷ nguyên toàn cầu hóa này nếu nhanh chóng thay đổi chế độ. Đó là sứ mạng của những người dân chủ. Sứ mạng này họ hoàn toàn có khả năng để thực hiện. Tất cả dân tộc, kể cả đa số đảng viên và đoàn viên cộng sản, đang mòn mỏi mong chờ dân chủ. Hàng triệu dân oan bị cướp đoạt tài sản, hàng triệu công nhân bị bóc lột tàn tệ, hàng triệu thanh niên tốt nghiệp cao đẳng, đại học đứng trước tương lai bế tắc, đại khối dân tộc uất hận trước sự cướp bóc hàng ngày của một thiểu số cường hào huênh hoang xấc xược. Những người dân chủ có cả một khối người đồ sộ chỉ chờ để được đồng viên.

Dẫu vậy thực trạng của phong trào dân chủ lại quá bi đát. Đội ngũ đã thưa thớt lại phân tán, thậm chí phân hóa. Các tổ chức dân chủ tàn lụi dần, số còn lại thường là suy giảm, thành viên ít đi thay vì tăng lên, tuổi trung bình cao, khả năng trẻ trung hóa thấp. Bao nhiêu công sức đổ ra trong hơn ba thập niên để lại gì ? Phải nói thẳng : những người dân chủ không có lý do để hãnh diện.

Tại sao có thể có nghịch lý lớn đến như vậy ?

Tại sao sau hơn 35 năm dưới một chế độ bạo ngược đã thất bại trong tất cả mọi địa hạt và trên tất cả mọi phương diện chúng ta vẫn chưa có nổi một tổ chức dân chủ tạm gọi là có tầm vóc ?

Tình trạng đang cực kỳ nguy hiểm, sự thất vọng trước một chính quyền tối tệ kéo dài quá lâu đã dần dần trở thành sự chán nản với chính đất nước. Phần lớn tuổi trẻ đã trở thành đứng đưng.

Những câu hỏi này đặt ra với tất cả nghiêm trọng và phải được trả lời một cách thẳng thắn. Chúng ta đã cố ý đánh lừa mình quá lâu. Cuộc vận động dân chủ hóa đất nước là một cuộc cách mạng lớn và không có cuộc cách mạng nào có thể thành công nếu không có một tổ chức mạnh. Chính nghĩa không đủ, lòng dân cũng không đủ luôn. Điều kiện bắt buộc để cuộc tranh đấu cho dân chủ có thể thành công là phải có một tổ chức dân chủ mạnh. Trong thâm tâm mọi người đều hiểu như vậy, nhưng vì việc xây dựng một tổ chức có thực chất đòi hỏi quá nhiều trí tuệ, cố gắng và thời gian nên nhiều người vẫn cố nguy hiểm với chính mình, loay hoay tìm cách đấu tranh mà không cần tổ chức. Ai cũng biết như thế là vô vọng, nhưng sự thêm muốn vẫn khiến nhiều người hy vọng rằng mình có thể là một ngoại lệ. Hậu quả là lối hoạt động chính trị nhân sĩ, là những tổ chức kiểu công ty trách nhiệm hữu hạn chỉ được thành lập để loè dư luận, những liên minh ô hợp lỏng lẻo, những buổi họp mặt "ngồi lại với nhau", những bản lên tiếng v.v. Tất cả chỉ có tác dụng tự đánh lừa mình và đánh lạc dư luận khỏi những cố gắng nghiêm chỉnh. Nhưng không ai có thể chạy trốn mãi sự thực, hiện nay những người dân chủ đã tựa lưng vào tường. Phải thay đổi cách làm việc hoặc sẽ thất bại hoàn toàn và mọi công lao đều trở thành vô nghĩa.

Thay đổi này chỉ giản dị là trở về với một sự thực đáng lẽ đã phải được lấy làm đồng thuận tiên quyết : nếu không có ít nhất một tổ chức dân chủ mạnh thì không thể lay chuyển được chế độ độc tài này. Mọi hành động vì vậy đều phải được đánh giá trước hết trên tiêu chuẩn chúng đóng góp gì cho việc xây dựng một tổ chức dân chủ mạnh ; tất cả những tác dụng khác đều không quan trọng. Nhận định này phải đưa tới quyết tâm dứt khoát từ bỏ cách hành động đã làm lỡ các cơ hội và đã là nguyên nhân của mâu thuẫn hổ nhục giữa tiềm năng và thành quả, để chỉ dành sự ủng hộ cho những tổ chức dân chủ đã có thời giờ để chứng tỏ bản lĩnh và sự lương thiện.

Cuộc khủng hoảng kinh tế đang phơi bày sự giả tạo của "thành tích tăng trưởng kinh tế" vẫn được dùng làm biện minh duy nhất cho chế độ.

Bước vào 2009, một năm khó khăn nhưng cũng rất nhiều triển vọng, kể cả những cơ hội lớn cho cuộc vận động dân chủ, quyết tâm này là điều mà những người dân chủ có thể chúc nhau và chúc đất nước.

Thông Luận

Trước một thực trạng rất đáng thất vọng

Nguyễn Gia Kiểng

Cách đây một năm rưỡi tôi có viết một bài nhận định về tình trạng phong trào dân chủ (*). Bên cạnh những đồng tình đồng đạo hơn nhiều, bài này đã nhận được một vài phản ứng gay gắt. Tôi đã không trả lời những phản ứng này bởi vì tôi chung các tác giả không phản bác gì, họ chỉ tức giận vì tôi đã nói ra những điều mà họ nghĩ rằng không nên nói. Dần dần với thời gian, qua trao đổi riêng, phần đông, kể cả những người đã ủng hộ tôi, lại nhận định là bài viết đó chưa nói hết sự thực.

Một tổng kết về thành quả và thực lực của phong trào dân chủ được một vị giáo sư chính trị học mà tôi gặp tại Mỹ mùa hè vừa qua đưa ra qua một câu nói đùa : "bọn cộng sản nó đều lẩm, nó cứ đợi cho các anh chết đi là xong hết".

Nếu đảng cộng sản chỉ cần đợi cho những người đối lập dân chủ chết đi (ông này muốn nói là chết già), nghĩa là nó có thể đợi, phong trào dân chủ không làm gì được nó ; nói cách khác lực lượng dân chủ không đáng kể. Và nếu những người dân chủ già chết đi là xong thì điều này có nghĩa là hàng ngũ dân chủ gồm phần lớn những người già và không có tiếp nối. Câu nói đùa mai mỉa của vị giáo sư này là cả một tổng kết bi đát.

Hai vị lãnh đạo của hai tổ chức chính trị quen biết với quá trình thành lập và sinh hoạt lâu dài nói với tôi rằng số thành viên của họ không còn nhiều và tuổi trung bình là trên 60. Họ thêm rằng dẫu vậy đa số thành viên kỳ cựu của họ không chấp nhận kết hợp với một tổ chức khác. Các tổ chức dân chủ hải ngoại yếu, già nua và không được tuổi trẻ tiếp nối, phân tán và sẽ tiếp tục phân tán ; nhiều tổ chức không còn cả khả năng đổi mới để tránh một sự đào thải chắc chắn. Tình hình phong trào dân chủ trong nước trên nhiều mặt còn khó khăn hơn. Lực lượng đã mỏng mà sự phân hóa, chống đối và bài xích lẫn nhau còn trầm trọng hơn. Nói rằng phong trào dân chủ Việt Nam yếu và đang ở trong tình trạng báo động là nói nhẹ. Một thực trạng như vậy đòi hỏi một xét lại toàn bộ về cả văn hóa lẫn phương pháp. Phong trào dân chủ cần được cứu nguy khẩn cấp.

Đã có nhiều phân tích về những nguyên nhân của tình trạng bi đát này. Những phân tích này cần được thường xuyên nhắc lại, nhưng chúng không phải là mục đích của bài này. Chỉ xin nhắc lại những điều cần thiết để giải thích những đề nghị sẽ được đưa ra.

Sự thiếu văn hóa tổ chức của người Việt Nam không còn là một bí mật. Nó khiến đại đa số chúng ta không thấy cần thiết phải tham gia một tổ chức và khi đã ở trong tổ chức thì luôn luôn thấy có nhiều lý do để ra đi hơn là ở lại. Nó cũng khiến người ta không ngần ngại phá hoại một tổ chức mà chính mình cũng đã đóng góp tạo dựng, hy sinh cả những tình bạn lâu năm. Khuyết tật này có trong mọi dân tộc nhưng ở người Việt Nam nó đạt tới một mức độ kinh khủng. Nó thể hiện trong mọi thành phần xã hội, kể cả thành phần học thức cao,

và trong mọi tổ chức, dù là các tổ chức chính trị hay các tổ chức từ thiện, ái hữu. Điều đáng để ý là khuyết tật này được mọi người Việt Nam nhìn nhận nhưng hầu như không ai lấy làm xấu hổ và thấy cần khắc phục.

Chúng ta thường nhấn mạnh và tự hào là có bốn nghìn năm văn hiến và một lịch sử giữ nước oai hùng mà quên rằng xã hội truyền thống của chúng ta là một xã hội nô lệ và đến nay dưới một số góc nhìn xã hội ta vẫn còn hình dáng của một xã hội nô lệ. Một đặc tính chung của những tập thể nô lệ là người ta không quý trọng nhau và không kết hợp được với nhau. Chúng ta mang nặng di căn nô lệ, trong khi kết hợp với nhau để thay đổi xã hội chỉ có thể là phản xạ của những con người tự do. Ngoài ra văn hóa Khổng Giáo còn để lại cho chúng ta một căn bệnh tổ tông truyền : bệnh háo danh (*"đã sinh ra ở trong trời đất, phải có danh gì với núi sông"* - Nguyễn Công Trứ). Sự khao khát một "danh gì" có thể khiến một người Việt Nam làm những cố gắng rất phi thường để có được một chút tiếng tăm hão huyền cho mình, trong khi không chấp nhận những hy sinh nhỏ để xây dựng một tổ chức có khả năng làm những thay đổi lớn.

Ngoài ra người Việt Nam còn có tập quán không đến với nhau bằng căn cước thực. Mọi người cố gắng tỏ ra tài giỏi hơn, dũng cảm hơn, lương thiện hơn hẳn con người thực của mình và đòi được đánh giá như thế. Căn cước không thực này không cho phép sinh hoạt lâu dài trong một tổ chức bởi vì với thời gian và qua sự gần gũi con người thực tự nhiên hiện ra. Một sản phẩm của tập quán này là cách hoạt động chính trị nhân sĩ, tìm kiếm sự hưởng ứng của những người không biết con người thực của mình. Nền tảng của nó là một sự mâu thuẫn : muốn người ta biết đến mình nhưng lại sợ người ta biết rõ mình.

Không thể xây dựng một căn nhà tốt với những viên gạch mục. Chúng ta cần một thay đổi văn hóa lớn để trút bỏ di sản năng nề, để trở thành những con người tự do, dám có những dự án lớn và dám đảm nhiệm căn cước thực của mình nếu muốn hình thành với nhau những kết hợp lớn. Tuổi trẻ không tiếp nối có thể vì họ không có lý do để đánh giá cao những người đi trước.

Nhưng giả thử chúng vượt qua được những trở ngại tâm lý và văn hóa này thì vẫn còn những kiến thức khách quan và kỹ thuật về đấu tranh chính trị cần phải nắm vững. Những kiến thức này đã được trình bày rất đầy đủ trong nhiều tài liệu nghiên cứu và được kiểm chứng qua lịch sử của mọi quốc gia cũng như trong sinh hoạt chính trị thế giới. Một điều bí ẩn là tại sao những người hoạt động chính trị Việt Nam vẫn không biết đến và cứ tiếp tục luẩn quẩn trong những ngộ nhận lớn. (**)

Ngộ nhận thứ nhất là nghĩ rằng một tổ chức chính trị, hay chính đảng, không cần lý thuyết, không cần một tư tưởng chính trị, trong khi một chính đảng chỉ có lý do hiện hữu và

chỉ có thể tồn tại nếu là sự thể hiện của một chủ thuyết nào đó, chủ thuyết hiểu theo nghĩa một cách diễn giải cho những khái niệm lớn - như con người, xã hội, tự do, dân chủ, bình đẳng, liên đới v.v.-, một cách nhìn thế giới và đất nước, một lập trường về phát triển, một định nghĩa của tiến bộ v.v. Tất cả đều phải gắn bó với nhau trong một toàn bộ kiên kết (coherent) của một tư tưởng chính trị, và chỉ có thể là thành quả của những cố gắng nghiên cứu và suy tư lớn. Chủ thuyết đó (cứ tạm dùng một từ ngữ dễ gây dị ứng) cho phép tổ chức thích nghi với tình thế mà không chối bỏ chính mình, nó khiến những thay đổi chiến thuật không có đáng dấp của một sự phản bội. Nó cũng đem lại ý nghĩa và thể giá cho đấu tranh chính trị, để hoạt động chính trị không rơi vào sự nhảm nhí. Bên ngoài đấu tranh chính trị là tranh giành quyền lực, nghĩa là hoặc để giành được chính quyền hoặc ít nhất một địa vị có ảnh hưởng trong sinh hoạt chính trị. Nhưng sự tồn sùng và tìm kiếm quyền lực vì quyền lực chỉ là một bản năng sơ đẳng còn sót lại trong quá trình tiến hóa từ vượn lên người, qua nô lệ. Tự nó quyền lực chẳng có ý nghĩa gì. Có những điều quan trọng và đáng tìm kiếm hơn nhiều, như tình yêu, tự do, lẽ phải, sự hiểu biết, bàn tay đưa ra cho những người thiếu may mắn v.v. Quyền lực chỉ có ý nghĩa nếu là một phương tiện để thực hiện một dự án thông minh và quảng đại. Người ta không thể xây dựng một tổ chức chính trị trên một lập trường tiêu cực, dù là để chống lại những gì phải chống, như độc tài, tham nhũng, áp bức. Ngô nhận này đưa đến sự thành hình của những tổ chức chỉ để hành động và chỉ có những con người hành động. Nhưng hành động cái gì và như thế nào khi không biết phải làm gì và không hiểu cái tại sao của những việc mình đang làm ? Những tổ chức này dĩ nhiên không có triển vọng mà chỉ làm phí uổng những sinh lực và thiện chí quý báu.

Ngô nhận thứ hai là cho rằng một tổ chức có thể thành lập một cách nhanh chóng. Trong lịch sử thế giới chưa có tổ chức chính trị nào thành công chỉ sau một vài năm thành lập. Ngô nhận này là hậu quả của sự quan sát hời hợt các biến cố lịch sử. Người ta thấy có những phong trào bùng lên và nhanh chóng giành được thắng lợi mà không biết rằng đó chỉ là giai đoạn cuối của một cố gắng kiên trì từ nhiều năm trước đó. Một tổ chức chính trị có tầm vóc chỉ có thể là thành quả của những cố gắng kiên trì trong nhiều thập niên. Ngô nhận này đã đưa đến sự ra đời vội vã của nhiều tổ chức đột xuất kiểu mì ăn liền, hay fast food, trong những giai đoạn sôi động. Hậu quả chỉ là sự phân tán lực lượng dân chủ, đánh lạc hướng sự chú ý khỏi những cố gắng nghiêm túc, và làm lỡ cơ hội. Một tổ chức chính trị đúng nghĩa phải được thành lập với tham vọng thực hiện một dự án quốc gia và phải có hành trang tư tưởng và nhân sự để cầm quyền.

Ngô nhận thứ ba là về các liên minh chính trị. Một sự kiện nổi bật là từ hơn 35 năm qua đã có rất nhiều liên minh chính trị giữa các tổ chức và cá nhân. Các liên minh này đều giống nhau ở một điểm : chúng đều thất bại một cách nhạt nhẽo, nhiều khi còn gây hiềm khích giữa các tổ chức thành viên. Đây là một công thức phải dứt khoát từ bỏ. Tại sao ? Lý do là vì vấn đề liên minh chỉ đặt ra giữa những tổ chức lớn, trong khi cho tới nay chưa có một tổ chức dân chủ nào đủ tầm vóc

để có tư cách tham gia một liên minh cả. Các liên minh vì vậy không khác gì những cuộc tảo hôn. Chúng thường được coi như là một giải pháp cho tình trạng phân tán lực lượng, trên thực tế chúng có tác dụng ngược lại. Chúng khuyến khích sự thành lập những tổ chức không có thực chất chỉ ra đời để tham gia một liên minh. Vấn đề trước mắt là phải xây dựng ra một, hoặc một vài, tổ chức có tầm vóc.

Tóm lược nào cũng thiếu sót nhưng cuộc vận động dân chủ có thể tóm lược như sau : một bên là chính quyền cộng sản cố gắng thuyết phục người dân rằng không cần phải thay đổi chế độ, mỗi người có thể tìm cách để thành công, nghĩa là ít nhất có thể trở thành giàu có và thoải mái, trong khuôn khổ chế độ này ; một bên là đối lập dân chủ cố gắng thuyết phục dân chúng rằng không thể có giải đáp cá nhân cho những vấn đề cá nhân mà phải có một giải đáp chung cho cả xã hội, nghĩa là phải thay đổi chế độ độc tài này bằng một chế độ dân chủ. Một bên khuyến khích chủ nghĩa luồn lách, một bên hô hào kết hợp đấu tranh thay đổi xã hội. Đây là một cuộc chiến tranh động viên.

Cuộc đấu tranh này không cân xứng vì chính quyền cộng sản vừa có phương tiện để khuyến khích chủ nghĩa luồn lách vừa có bạo lực để đàn áp những kết hợp phản kháng. Muốn thắng cuộc chiến tranh này chính nghĩa không đủ, chúng ta cũng cần hiểu những điều kiện để một cuộc vận động quần chúng thành công. Kẻ viết bài này đã từng phân tích những điều kiện này. Một trong những điều kiện bắt buộc là phải có một tổ chức đủ mạnh để lãnh đạo cuộc đấu tranh và để tạo niềm tin vào thắng lợi. Phải động viên quần chúng, nhưng không thể động viên quần chúng nếu không có một tổ chức mạnh. Kết luận dứt khoát phải rút ra là nếu không có ít nhất một tổ chức dân chủ mạnh thì chế độ độc tài này sẽ còn tồn tại dù nó có phân hóa và chao đảo đến đâu đi nữa, và mọi cố gắng và hy sinh sẽ đều vô ích.

Kết luận này có một số hệ luận :

- Một là, mọi hành động phải được đánh giá trên tiêu chuẩn chúng đóng góp gì cho việc xây dựng một lực lượng dân chủ mạnh, tất cả những tác dụng khác đều không quan trọng ;

- Hai là, phải thẳng thắn vứt bỏ lối làm chính trị nhân sĩ, nghĩa là đấu tranh cho dân chủ với tư cách cá nhân, các nhân sĩ thể hiện chủ nghĩa luồn lách trong hoạt động chính trị, trong khi chủ nghĩa luồn lách chính là điều mà chính quyền cộng sản khuyến khích và đối lập dân chủ phải chống ;

- Ba là, phải tập trung yểm trợ những tổ chức có tiềm năng, không khuyến khích, không tốn thì giờ và sinh lực cho những tổ chức đột xuất hoặc những tổ chức đã chứng tỏ sự cần cỗi.

Chỉ cần suy nghĩ bình tĩnh một chút thôi thì kết luận này và những hệ luận của nó là hiển nhiên. Sợ dĩ những sai lầm cứ tiếp tục và dẫn tới tình trạng đáng buồn hiện nay là vì một đặc tính rất lan tràn của trí thức Việt Nam : kết luận trước khi lý luận. Kết luận theo những gì mình muốn rồi dùng lý luận để biện hộ cho một kết luận đến từ cảm tính, thành kiến và sự thêm muốn. Chúng ta không thể là một dân tộc lớn nếu không bỏ được tập quán này. Chúng ta đã mất quá nhiều thời giờ và không còn thời giờ để mất.

Cuối năm là thời điểm tự nhiên để kiểm điểm, nhưng cũng đã đến lúc những người dân chủ bắt buộc phải tổng kết tình trạng của cuộc đấu tranh dân chủ.

Tình trạng không khả quan. Không phải chỉ có vị giáo sư chính trị học nói trên mà rất nhiều người trong và ngoài nước cũng chia sẻ cái nhìn bi quan này về lực lượng dân chủ. Chưa kể là một tác viên quan trọng khác cũng đã xuất hiện và ngày càng chiếm vai trò áp đảo : đồng tiền, vừa là đồng minh vừa là vũ khí của đảng cộng sản. Chưa kể là thế giới đang lâm vào một cuộc khủng hoảng lớn, các chính quyền dân chủ và dư luận thế giới đang tập trung quan tâm vào những khó khăn kinh tế. Tình trạng khẩn trương này buộc những người dân chủ tự hỏi phải làm gì, nhưng nó cũng đặt ra cho mỗi người một câu hỏi nghiêm trọng hơn nhiều : chúng ta có thực sự yêu nước Việt Nam không ?

Nếu câu trả lời là "có" thì hệ luận phải rút ra là bắt buộc phải thay đổi chế độ này bằng một chế độ dân chủ, nếu không thì Việt Nam không có tương lai nào và cũng không thể tồn tại. Trong thế giới toàn cầu hóa ngày nay một trong những khái niệm bị xét lại gay gắt nhất chính là khái niệm quốc gia. Sau cuộc chuyển hóa này sẽ chỉ còn lại những quốc gia thành công, đem lại sự sung túc và niềm hạnh diện cho người dân và được quan niệm như là một không gian liên đới của những con người tự do cùng chấp nhận xây dựng và chia sẻ với nhau một tương lai chung. Không thể có một nước Việt Nam như thế với chế độ này. Trong vô số lý do chỉ cần nêu hai lý do trên đó cả đối lập dân chủ lẫn những người lãnh đạo cộng sản đều đồng ý : tham nhũng và tụt hậu. Tham nhũng là quốc nạn đang kéo đất nước xuống vực thẳm, nhưng cả lý thuyết lẫn kinh nghiệm của mọi quốc gia đều chứng tỏ không thể có trường hợp một chính quyền tham nhũng tự cải tiến để hết tham nhũng, thậm chí để bớt tham nhũng, giải pháp cho tham nhũng chỉ giản dị là phải thay thế một chính quyền tham nhũng bằng một chính quyền khác. Còn nguy cơ tụt hậu? Ý kiến và sáng kiến là những yếu tố quyết định mức độ tiến bộ, chỗ đứng và sự vinh nhục của mỗi dân tộc trong kỷ nguyên tri thức này, nhưng ý kiến và sáng kiến chỉ phát sinh và nảy nở nơi những con người tự do, trong những xã hội dân chủ. Và cũng đừng quên rằng trong khi chúng ta thảo luận thì môi trường Việt Nam đang bị hủy hoại một cách nhanh chóng. Khi đất nước đã cạn kiệt đến độ không còn sinh sống được nữa thì cũng không còn gì để nói. Phải thay đổi chế độ để đất nước có thể tồn tại. Cuộc đấu tranh dân chủ hóa cũng là cuộc đấu tranh cứu nước.

Nếu câu trả lời là "có".

Một chữ **NẾU** quá lớn bởi vì những người Việt Nam yêu nước thực ra không còn nhiều. Đó là thành tích lớn nhất của đảng cộng sản. Đó lại càng là lý do để những người dân chủ và yêu nước thực sự nhận nhau là chí hữu, là anh em, và đừng mất thì giờ và công sức cho những manh động phù phiếm. Chúng ta ít nhưng chúng ta có thể kết hợp để có sức mạnh vì chúng ta có những mục tiêu đúng gần bó chúng ta. Sức mạnh của cuộc vận động dân chủ cũng là ở chỗ không ai có nhu cầu và lý do chính đáng để lo sợ và thù ghét nó cả. Và còn cả một khối hơn 80 triệu người Việt đang chờ đợi lý do

để tin và để được động viên.

Và lại tình trạng của cuộc vận động dân chủ tuy bi đát nhưng không tuyệt vọng. Vấn đề xét cho cùng chỉ là quyết tâm và phương pháp. Bối cảnh thế giới có thể còn thuận lợi hơn trước nếu chúng ta biết vận dụng. Trái với một vài nhận xét, cuộc khủng kinh tế hiện nay gây khốn đốn nhiều nhất cho các nước dựa vào xuất khẩu và đầu tư nước ngoài. Nó là cuộc khủng hoảng do những cán cân mậu dịch mất thăng bằng, có những nước xuất khẩu nhiều và tiêu thụ ít trong khi những nước khác ngược lại tiêu thụ nhiều và sản xuất ít. Nó sẽ phải được điều chỉnh lại theo chiều hướng giảm bớt nhập khẩu tại các nước phương Tây. Khi thị trường trở thành khó khăn thì kẻ bán điều đúng hơn người mua. Trung Quốc, và nhất là Việt Nam, sẽ còn lệ thuộc hơn nữa vào các nước dân chủ phát triển và còn phải nể nang dư luận thế giới hơn trước đây. Hậu thuẫn quốc tế sẽ rất có hiệu lực, dĩ nhiên nếu đối lập dân chủ Việt Nam biết vận dụng một cách nghiêm chỉnh và thông minh.

Một trong những điều kiện cốt lõi để giành thắng lợi trong một cuộc chiến tranh động viên là khối người bị ức hiếp nhận diện ra được một thành phần xã hội khác như là nguyên nhân của những thua thiệt của họ. Thí dụ : sau Thế Chiến II Đảng Cộng Sản đã động viên được quần chúng nhờ tạo ra được ý thức một giai cấp bản cổ nông bị giai cấp địa chủ bóc lột. Chúng ta đang thấy gì ?

Đặc tính của mọi đảng cộng sản, ở mọi quốc gia, là sau khi đã cướp được chính quyền chúng dần dần biến thành một giai cấp bóc lột và không còn là những chính đảng đúng nghĩa. Không thể khác vì triết lý chính quyền của các đảng cộng sản là giai cấp thống trị đương nhiên phải bóc lột giai cấp bị trị. (Nên nhớ Marx không hề coi việc giai cấp tư sản bóc lột giai cấp vô sản là một tội ác, ông coi đó là một điều tự nhiên, cũng tự nhiên như việc giai cấp vô sản phải tiêu diệt giai cấp tư sản). Đó là điều đang xảy ra tại Trung Quốc. Với hơn 70 triệu đảng viên, bằng dân số của một nước lớn, Đảng Cộng Sản Trung Quốc không còn là một đảng mà là một giai cấp. Đó cũng là điều đang xảy ra tại Việt Nam, với gần 8 triệu đảng viên và đoàn viên Đảng Cộng Sản Việt Nam cũng không còn là một chính đảng mà đã trở thành một giai cấp. Sự nhận diện một giai cấp bóc lột, một điều kiện cốt lõi để động viên quần chúng, đã có. Mặt khác, trở thành một giai cấp có nghĩa là đảng cộng sản không còn chiến đấu tính của một chính đảng. Một giai cấp không có khả năng đoàn kết chiến đấu, dù là để tự vệ. Phong trào dân chủ sẽ thắng nếu có đội ngũ. Đảng cộng sản cũng biết như vậy cho nên họ sợ và đàn áp trước hết các mưu toan thành lập tổ chức. Tuy vậy với những phương tiện giao thông và truyền thông hiện nay, một lực lượng dân chủ có tổ chức vẫn thành lập được với điều kiện là những người dân chủ làm đúng những điều cần làm và làm có phương pháp. Quần chúng Việt Nam đã chín muồi cho một thay đổi chế độ rồi ; họ không đứng dậy chỉ vì họ không nhìn thấy một tổ chức đủ tầm vóc và uy tín để lãnh đạo họ và đem lại cho họ niềm tin ở thắng lợi. Một tổ chức như vậy chắc chắn sẽ nhanh chóng tranh thủ được quần chúng và buộc đảng cộng sản phải nhượng bộ. Lúc đó ngay trong nội bộ đảng cộng

sản cũng sẽ có rất nhiều người nhận ra rằng nên đối thoại để tìm một lộ trình dân chủ hóa chấp nhận được cho mọi người thay vì ngoan cố trong một cuộc đối đầu tuyệt vọng về lâu về dài, nhất là nếu trước mặt họ là một lực lượng luôn luôn mở cửa cho đối thoại và không nhắm tiêu diệt hay hạ nhục một ai mà chỉ nhắm dân chủ hóa đất nước.

Ban lãnh đạo cộng sản sẽ không có chọn lựa nào khác nếu họ thấy là quần chúng có thể động viên được. Họ càng phải khiêm tốn khi cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu đang diễn ra ngày càng chứng tỏ rằng chạy theo mô thức Trung Quốc là một sai lầm lớn, và khi cái thành tích tăng trưởng kinh tế bấy, tám phần trăm mỗi năm đã tiêu tan.

Cần nhấn mạnh một lần nữa là một giai cấp không có chiến đấu tính. Đảng công sản ngày nay với tám triệu đảng viên và thành viên và hàng chục tỷ đô-la là một giai cấp và yếu hơn đảng cộng sản năm 1945 với vài trăm cán bộ và những ruột tượng gạo. Quyền lợi và lòng tham chưa bao giờ là keo sơn gắn bó những con người. Nghĩ rằng các đảng viên cộng sản và thành phần tư sản đỏ sẽ gắn bó với nhau vì quyền lợi là một nhận định ấu trĩ. Đồng tiền là một đồng minh dối trá và phản trắc, và cũng có thể là thuốc độc. Chế độ này không mạnh, nó còn tồn tại và ngoan cố chỉ vì đối lập dân chủ quá yếu, và đối lập dân chủ yếu chỉ vì không đấu tranh đúng phương pháp. Tình trạng rất đáng thất vọng hiện nay không thể làm ta quên là triển vọng thành công của cuộc vận động dân chủ rất lớn.

Ước gì năm mới sẽ là khởi điểm của một cách suy nghĩ và hành động mới.

Nguyễn Gia Kiểng

(*) *Thời điểm của một xét lại bắt buộc*, Thông Luận số 215, tháng 6-2007 (<http://www.thongluan.org/vn/modules.php?name=News&file=article&sid=1881>)

(**) Tôi có đúc kết những nghiên cứu này trong một số bài viết :

- *Chọn lựa giữa vận động quần chúng và chính trị xa lông?* (<http://www.thongluan.org/vn/modules.php?name=News&file=article&sid=1705>)

- *Kịch bản nào cho cuộc cờ này?* (<http://www.thongluan.org/vn/modules.php?name=News&file=article&sid=1943>)

- *Giải quyết khủng hoảng căn cước để ra khỏi bế tắc chính trị* (<http://www.thongluan.org/vn/modules.php?name=News&file=article&sid=2873>)

- *Phải xét lại những gì và như thế nào?* (<http://www.thongluan.org/vn/modules.php?name=News&file=article&sid=2231>)

- *Cuộc chiến đấu thực sự* (<http://www.thongluan.org/vn/modules.php?name=News&file=article&sid=145>)

"Quốc gia Việt Nam phải được quan niệm như là một không gian liên đới và một dự án tương lai chung. Trong quan niệm này, nhà nước chỉ là công cụ để thực hiện một đồng thuận dân tộc, đúc kết của những nguyên ước cá nhân được phát biểu một cách tự do. Nhà nước ấy phải ở trong và ở dưới quốc gia, và phải xuất phát từ chọn lựa tự do của dân chúng". (*Thành Công Thế Kỷ* 21, trang 133)

HOẠT ĐỘNG VẬN ĐỘNG HÀNH LANG CHÍNH LÀ THỰC HÀNH DÂN CHỦ

(*Newsweek*, số ra ngày 22-12-2008)

Robert J. Samuelson

Dân Washington chúng tôi thấy trước là sẽ diễn ra phong trào ồ ạt những chuyên viên vận động hành lang, những bản luận gia quán cà phê nhưng lại khá ảnh hưởng, những tay tư vấn truyền thông, những "chuyên gia" đã được trả tiền, và cả những tay vận động say mê và riêng lẻ. Ai mang lại cuộc tấn công dữ dội của những luật sư đặc biệt này? Tại sao đó lại là Barack Obama, người đã thể là sẽ "thay đổi" cách vận hành của Washington và trực xuất ra khỏi phạm vi sinh hoạt chính trị tất cả "các nhóm quyền lợi đặc biệt", những nhóm đã từng bị mô tả như là một hình thức sinh hoạt thấp kém. Hẳn nhiên đây là một lời hứa mà Obama chắc sẽ không giữ được.

Phương cách duy nhất để triệt tiêu hoạt động vận động hành lang và các nhóm quyền lợi đặc biệt là phải triệt tiêu chính quyền. Chính quyền càng mạnh bao nhiêu thì những hoạt động vận động hành lang càng phải lớn mạnh bấy nhiêu. Do vậy, một cách ngược đời, tham vọng mở rộng bộ máy chính quyền của Obama sẽ khuyến khích gia tăng những nhóm tư vấn đặc biệt. Bạn chỉ cần nhìn vào những đáp ứng đối với kế hoạch "kích thích kinh tế" - tổng cộng khoảng 700 tỷ đô - để kiểm chứng sự thật vĩnh cửu này. "Con Sốt Vận Động Hành Lang đối với các nguồn Quỹ Liên Bang" (A Lobbying Frenzy for Federal Funds) đã là tựa đề của bài tường thuật trang nhất của báo *Washington Post*. Gói cứu nguy ngành công nghiệp xe hơi cũng đã đang lên cơn sốt tương tự.

Sẽ còn thêm nữa. Ông Obama đề ra chương trình tái cấu trúc đối với một phần ba trọng lượng của nền kinh tế : máng chăm lo sức khỏe, chiếm khoảng 16 phần trăm của tổng sản lượng nội địa (GPD) ; máng năng lượng, gần 10 phần trăm của GPD ; và máng tài chính (các ngân hàng, các định chế môi giới chứng khoán, các công ty bảo hiểm), khoảng 8 phần trăm GPD. Sẽ có một sự huy động khổng lồ của những nhóm quyền lợi, từ các chuyên viên tia X (radiologists) đến những nhà sản xuất năng lượng có thể tái phục hồi (renewable-energy) ; từ các quỹ đầu tư (mutual funds) đến các bệnh viện. Bara Vaida, một nhà báo uy tín về vận động hành lang của tờ *National Journal*, đã nói "Theo cái nhìn thông thái truyền thống thì là ... điều này sẽ là một sự phồn thịnh cho Phố K" - một địa bàn có tính biểu tượng cho giới vận động hành lang ở Washington.

Giới vận động hành lang đã bị chụp những cáo buộc xấu, đó là lý do tại sao có các chính trị gia thường gièm báng họ. Lên án họ hoàn toàn là một sự cường điệu không thể biện luận. Người ta muốn đổ những bất mãn của chính họ lên trên một âm mưu nào đó của những tay lái buôn nhếch nhác nhưng có nhiều ảnh hưởng. Những vụ bê bối có tính định kỳ dường

như củng cố những định kiến rập khuôn này : vụ Jack Abramoffs là người đã cung phụng các giới chức làm luật, hay những dân biểu quốc hội như Duke Cunningham là người đã nhận hối lộ từ những nhà thầu các dự án chính phủ và chuyển cho họ những nguồn tài chính của liên bang. Nhưng điều chính yếu phải nói là những thành kiến đối với vận động hành lang là những chuyện thêu dệt phổ biến.

Chuyện không thật thứ nhất cho rằng vận động hành lang là chống dân chủ bởi vì nó làm vô hiệu "những nguyện vọng của quần chúng". Thật ra phải nói ngược lại : vận động hành lang là cách thể hiện dân chủ.

Chúng ta là một tập hợp của những nhóm quyền lợi đặc biệt, và quyền lợi đặc biệt của một cá thể lại chính là công việc làm hoặc là hành động dẫn thân vì đức hạnh của một cá thể khác. Nếu người dân không thể tổ chức để tạo ảnh hưởng lên chính quyền - như để ngăn chặn hoặc điều chỉnh những quyền hành của nó - thì nền dân chủ tiêu vong. "Nguyện vọng của quần chúng" ít khi quan sát được, bởi vì quần chúng thường bất đồng ý kiến và có những mong muốn không nhất quán. Dĩ nhiên, "lợi ích công cộng" nên luôn được đặt ưu tiên, nhưng cái đại diện cho lợi ích công cộng lại luôn là vấn đề tranh cãi. Ý tưởng cho rằng việc chọn lựa những quyết định phải diễn ra trong một môi trường chân không - được ủy nhiệm cho một người tuyệt thông thái - chính là hoàn toàn phi dân chủ. Những người vận động hành lang gọt dũa tranh luận bằng cách cung cấp lối ra cho một khối cử tri đông hơn và mang đến cho chính quyền thêm nhiều thông tin.

Huyền thoại thứ hai là vận động hành lang thiên vị người giàu, bao gồm các công ty, bởi vì chỉ có họ mới có thể trang trải được các chi phí vận động hành lang. Chính quyền thiên vị những thành phần này, bỏ quên người nghèo và tầng lớp trung lưu. Nhưng thật ra, những dữ kiện đã chứng minh ngược lại.

Chắc chắn rằng những người giàu bòn rút những đặc quyền từ chính quyền, nhưng chủ yếu họ mới chính là những người đẩy tố của chính quyền. Theo thông tin của Văn phòng Ngân sách Quốc hội thì 10 phần trăm những người giàu nhất nước Mỹ phải trả khoảng 55 phần trăm của tổng số thuế liên bang (và trong số đó, 1 phần trăm giàu nhất trả đến 28 phần trăm). Khoảng 60 phần trăm của số ngân quỹ liên bang là 3 ngàn tỷ được chi phí đến những cá nhân - hầu hết là những người nghèo và tầng lớp trung lưu. Bạn có thể tranh luận rằng những gánh nặng và những phúc lợi phải là lớn hơn, nhưng nếu người giàu thực sự có nhiều quyền lực, họ chỉ phải trả thuế thấp hơn nhiều. Đối với người nghèo và thành phần trung lưu, chính họ có những đoàn thể đấu tranh rất nhiều quyền lực. Chỉ xin nêu ra tên của ba đoàn thể : AARP là cho những người hưu trí và gần tuổi về hưu ; AFL-CIO là cho những công nhân không tham gia nghiệp đoàn ; Center on Budget and Policy Priorities là cho thành phần nghèo.

Chuyện bịa đặt sau cùng là vận động hành lang chiếm hầu hết các đặc quyền được tiếp cận với những nhà lập pháp mầu

chốt và những nhân viên quốc hội - và những nhóm quyền lợi đằng sau mua đứt những đặc quyền được tiếp cận này. Dĩ nhiên điều này xảy ra, nhưng đó không phải là vấn đề chính.



"Hoạt động vận động hành lang là rất thực chất và công khai hơn nhiều so với những chuyện người ta bí thủ nó. Những người vận động hành lang trước hết là phải thuyết phục những người làm luật bằng những dữ kiện", nhà báo lão thành về vận động hành lang Jeffrey H. Birnbaum

đã viết như thế trong tờ Washington Post. Nếu những người làm luật "thấy những giá trị và đòi hỏi của công chúng trong một xu hướng nào đó, thì họ sẽ có khuynh hướng bỏ phiếu theo đó". Hoạt động vận động hành lang là một phương pháp tiếp thị hiện đại: đó là nỗ lực chuyển quyền lợi nhỏ hẹp của một nhóm thành một điều có thể lĩnh hội, dù đúng hay sai, được xem như là sự phục vụ "quyền lợi công cộng" rộng rãi. Hãy nhìn vào trường hợp vận động hành lang thành công, khi cho chìm xuống hướng sản xuất nhiên liệu chạy xe từ bắp ngô.

Theo Center for Responsive Politics thì trong năm 2008, có khoảng 16 ngàn chuyên viên vận động hành lang có đăng ký - tức là những người có tiếp xúc với quốc hội một cách đầy đủ để thực hiện việc tường trình tuân theo luật về vận động hành lang có tên 1996 Lobbying Disclosure Act. Con số này tăng khoảng 50 phần trăm kể từ năm 1998. Nhưng đó là còn chưa kể đến những đội quân hùng hậu của những chuyên viên giao dịch, những người quản lý quảng cáo, những cố vấn internet, những chuyên gia chính sách (ở những trung tâm nghiên cứu và nhiều nơi khác) là những người được trang bị đầy đủ để tạo ảnh hưởng lên chính quyền - và bao gồm cả một đội ngũ yểm trợ khổng lồ, ví dụ như là "những người xếp hàng" để giữ những vị trí tốt cho những luật sư đắt giá trong những buổi điều trần quốc hội quan trọng. Theo ước tính của James Thurber, giáo sư chính trị học của đại học American University thì kích thước của khối vận động hành lang này lớn lên tới 261.000 người.

Dưới thời của Obama sắp tới, khối vận động hành lang này sẽ nở rộng ra. Không ai có thể nghi ngờ về việc vận động hành lang có thể ảnh hưởng lên các chính sách công cho các mục tiêu riêng. Đôi khi điều này bao gồm luôn cả những ưu đãi được che đậy kín đáo : như là ngân khoản được nhét thêm vào một đạo luật, những biệt đãi về thuế, những ưu tiên về luật lệ. Mặc dù nó có vẻ là lớn đối với những nơi nhận được các ưu đãi, nhưng trong phạm vi chính quyền thì hầu hết đây là những khoản nhỏ (toàn bộ khối lượng chi cho dịch vụ này chỉ chưa đầy một phần trăm của kinh phí liên bang). Những gì thật sự quan trọng chính là những chính sách lớn có tính quyết định kích thước và hướng đi của chính quyền. Hoạt động vận động hành lang bảo đảm những vấn đề được mổ xẻ một cách thực tế, và bất luận kết quả cuối cùng là tốt hay xấu, đó chính là nền dân chủ đang vận hành.

Robert J. Samuelson
Nguyễn Văn Hiệp chuyển ngữ

Chuyện "thị thực"

Phạm Việt Vinh

Eisenstrasse - một đường phố thoáng rộng gần trung tâm thủ đô Berlin. Một ngày đầu năm 2008. Sứ quán Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tọa lạc trong một biệt thự khá sang trang. Cách tòa nhà khoảng 200 mét là dòng sông Spree. Giữa sông lừng lững một pho tượng nhôm trắng cao 30 mét với ba người đàn ông đang choàng vai trong tư thế sẽ ôm chầm lấy nhau. Nhiều đoạn của dòng Spree trước đây đã bị dùng làm giới tuyến chia cắt Đông và Tây Berlin. Pho tượng mang tên "Molecule Men" trên được dựng sau khi nước Đức thống nhất - song song với ý tưởng nêu lên tính vẹn toàn và thống nhất của thế giới, nó mô tả cảnh tay bắt mặt mừng của những đứa con cùng một mẹ Tổ quốc đã tìm về với nhau sau cuộc chia cắt địa lý và ý thức hệ. Pho tượng là ý nguyện, là kết quả của sự hòa giải, sự liên kết đồng bào. Điều này trái ngược với những gì đã diễn ra với hần (*).

Bước vào phòng tiếp khách của sứ quán, sau khi sắp hàng chờ tới lượt, hần trình với nhân viên sứ quán tờ giấy hẹn đến lấy kết quả xin thị thực về thăm thân nhân tại Việt Nam. Lướt xem qua tờ giấy hẹn, nhân viên tiếp nhận đơn từ của sứ quán bảo hần chờ một lát. Hần là người Việt đã nhập quốc tịch Cộng hòa liên bang Đức. Xa quê hương đã lâu, cha mẹ hần ở nhà tuổi đã cao, như ngọn đèn dầu trước gió, nên về thăm quê nhà, gặp lại cha mẹ, anh em luôn là điều hần đau đáu trong lòng. Trước đây khoảng một tháng, do bận việc, hần làm giấy ủy quyền nhờ vợ hần đến sứ quán Việt Nam nộp đơn xin thị thực về thăm nhà. Nhân viên sứ quán hẹn một tuần sau đến lấy kết quả. Đúng một tuần sau đó, vợ hần đến và được thông báo là đối với trường hợp của hần, sứ quán phải xin ý kiến trong nước nên tuần sau mới có trả lời. Thông thường thì đối với người mang quốc tịch nước ngoài, kể cả thời gian xin ý kiến của Bộ ngoại giao trong nước, thời hạn xét và cấp thị thực không kéo dài quá một tuần. Hai tuần, câu trả lời đối với vợ hần vẫn là "chưa có kết quả". Thế là đã rõ : việc xin thị thực của hần đã gặp khó khăn. Và hôm nay, hần phải xin nghỉ việc để trực tiếp đến nhận sự giải đáp cuối cùng.

Sau khoảng 30 phút chờ đợi, nhân viên sứ quán gọi hần lại và nhẹ nhàng cho biết trường hợp của hần vẫn chưa có trả lời. Cũng rất nhẹ nhàng, hần nói rằng thời gian chờ đợi thị thực của hần là quá bất bình thường, nên hần đã bỏ ý định xin thị thực, và yêu cầu sứ quán Việt Nam trả lại cho hần quyền hộ chiếu Đức. Nhân viên sứ quán trả lời quyền hộ chiếu của hần hiện do một bộ phận khác của sứ quán quản lý, và hẹn hần hai giờ sau quay lại. Đúng hai giờ sau, hần trở lại phòng chờ. Sau khoảng 15 phút, cánh cửa phụ, nơi dành riêng cho nhân viên sứ quán hé mở, một người đàn ông khoảng trên 40 tuổi, mặc com lê xám, gọi to :

- Ai là anh P ?

Hần đứng dậy :

- P là tôi đây.

Người đàn ông nói :

- Mời anh vào trong này !

Đi theo người đàn ông, hần lên tầng gác và bước vào một

phòng tiếp khách với một bộ xa-lông da và một chiếc bàn mặt kính có bày sẵn nhiều đồ giải khát. Sau khi khép cửa, người đàn ông bắt tay hần :

- Anh còn có tên nữa là A, đúng không?

Hần mỉm cười :

- Đúng vậy.

A là tên hần dùng trong các bài viết đã đăng trên một số báo chí của người Việt xuất bản tại hải ngoại.

Người đàn ông mời hần ngồi, rót nước mời rồi nhìn thẳng vào mặt hần :

- Tôi là B, bí thư thứ nhất của sứ quán phụ trách công việc liên quan tới anh. Anh chắc không biết tôi đâu, nhưng chúng tôi biết khá nhiều về anh. Thậm chí, tôi đã biết anh từ rất lâu do đây là nhiệm kỳ công tác thứ hai của tôi tại Đức.

Hần hơi cười, và cũng nhìn thẳng vào mắt người cán bộ sứ quán :

- Tôi không lạ là các anh biết nhiều về tôi, vì thực ra, mọi việc tôi làm đều rõ ràng, không có gì phải giấu giếm.

Im lặng một lúc, người cán bộ sứ quán nói tiếp :

- Chắc anh cũng biết tôi mời anh vào đây vì việc gì. Xin thông báo với anh là trong nước không đồng ý cấp Visa về thăm Việt Nam cho anh. Lý do là do quan hệ của anh đối với các tổ chức chính trị phản động.

Hần lập tức phản ứng :

- Theo tôi, chữ "phản động" có nhiều cách hiểu, và anh không nên dùng nó ở đây ! Tất cả các tổ chức mà tôi có quan hệ tuy có nhiều cách biệt khác nhau, nhưng đều có mục đích chung là đóng góp xây dựng cho đất nước khá hơn. Vì vậy, chữ "phản động" ở đây là không hợp lý !

Nét mặt người cán bộ hơi sững lại, nhưng sau một hai giây, anh ta lại từ tốn :

- Tôi hiểu anh, vậy thì tôi sẽ gọi là các tổ chức đối kháng, có được không ?

Hần tiếp lời :

- Gọi như vậy thì tôi đồng ý.

Toàn bộ câu chuyện gần 60 phút, sau đó giữa hần và người cán bộ sứ quán diễn ra trong một không khí hòa nhã, và gần như là thân mật :

- Cách đây mấy hôm, anh có đến dự một buổi nói chuyện chính trị của tổ chức V, chúng tôi cũng có mặt tại đó. Tôi thấy ý kiến anh nêu ra hôm đó khá sâu sắc, và có thể nói là có chất học giả.

- Hôm đó, tôi không thống nhất với cách nhìn của ông C, diễn giả buổi nói chuyện, và đã đưa ra những phản biện của mình. Theo ý tôi, để xã hội Việt Nam theo hướng đi lên, sách lược của tổ chức V khó dẫn đến kết quả.

- Vậy thì theo anh, làm như thế nào là tốt nhất ? Xin nói thêm là chúng tôi biết rõ các anh đã bỏ các hoạt động ồn ào và đang cố gắng đi vào chiều sâu.

- Tôi nghĩ rằng tất cả các tổ chức tôi quen biết đều đang trong quá trình tìm kiếm một cách đi tối ưu nhất, nhưng tinh thần cơ bản là sự thay đổi xã hội Việt Nam phải diễn ra trên tinh thần hòa giải, bất bạo động.

- Thực ra thì trong nước đã phát triển và tiến bộ rất nhiều. Cách đây một thời gian ngắn, chúng tôi đã để anh về thăm lại Việt Nam, và anh phải nhận ra điều đó !

- Đúng là Việt Nam đã có nhiều thay đổi. Tuy ở xa nhà, nhưng do thường xuyên theo dõi, nên tôi không lạc hậu với tình hình đất nước. Qua lần về nước mới đây, tôi đã trực tiếp tiếp cận với những chuyển biến tích cực, thông thoáng hơn ở Việt Nam. Nhưng tôi vẫn nhận thấy và phải khẳng định là Việt Nam vẫn cần phải có những thay đổi căn bản hơn. Anh có nghĩ là như vậy không ?

- Ở đây, tôi không đưa ra nhận định cá nhân, mà chỉ nêu ra những ý kiến từ trong nước !

- Sau hơn mười năm ngăn cấm, cách đây hơn một năm, các anh đã cấp thị thực để tôi về thăm nhà, theo tôi, đó là một thay đổi tích cực. Nhưng hôm nay, các anh lại từ chối. Theo tôi, đó là một sự thụt lùi. Tại sao lại như vậy ?

- Thực ra thì chúng tôi chưa dứt khoát về trường hợp của anh. Tất nhiên là nội dung cuộc nói chuyện ngày hôm nay tôi sẽ báo cáo về trong nước. Và theo tôi, anh vẫn còn có cơ hội để trong nước có thể thay đổi ý kiến.

- Cơ hội đó là gì vậy ?

- Đề nghị anh hiểu rõ ý tôi ! Đây không phải là chúng tôi bắt anh phải viết bản kiểm điểm hoặc viết báo cáo gì. Tôi chỉ đề nghị anh viết và đưa cho tôi một bản nêu ra những nhận định và suy nghĩ của anh về tình hình đất nước.

- Anh biết là tôi đã viết rất nhiều về vấn đề này, nay tôi viết lại thì sẽ là thừa. Và hơn nữa, tôi là người không có nhiều thời gian.

- Anh có thể viết tóm tắt ngắn cũng được. Thậm chí, nếu anh muốn, tôi sẽ không gửi bản viết của anh về trong nước. Tôi chỉ cần báo cáo với cấp trên là anh đã viết, thế là đủ. Thực ra thì chúng tôi chỉ cần có một bằng chứng là anh đã có một hành động đáp lại thiện chí của chúng tôi.

- Mục đích về của tôi là để tham hỏi cha mẹ, gia đình và bạn bè. Vì thế, việc các anh ngăn cản là một điều vô lý. Tôi biết anh đang làm nhiệm vụ của mình. Nhưng việc anh ngồi nói chuyện một cách hòa bình với tôi ở đây là một dấu hiệu tốt. Vì vậy, để đáp lại, tôi sẽ suy nghĩ lại trong vòng một hai ngày về đề nghị của anh.

- Vâng, anh cứ suy nghĩ kỹ đi ! Đây là số Handy của tôi. Anh có thể gọi điện cho tôi vào bất cứ lúc nào.

Đúng đây bắt tay từ biệt, nhìn thẳng vào người cán bộ sứ quán, hấn nói thật chậm rãi :

- Tôi xin nói rõ : nếu tôi có viết ra ý kiến của mình gửi cho các anh, thì đó là do lương tâm, chứ hoàn toàn không phải là để xin các anh cấp thị thực cho tôi !

Lương tâm mà hấn nói ở đây là hy vọng lẻ loi vào sự khởi đầu của việc trao đổi ý kiến về tình hình đất nước. Để xây dựng được một nước Việt Nam thực sự dân chủ và văn minh, hấn cho rằng xuất phát điểm lý tưởng là sự đối thoại hòa bình giữa các tổ chức có chính kiến khác nhau, trong đó có cả lực lượng cầm quyền trong nước. Nhưng sau một hồi suy nghĩ, hấn nhận ra sự nhẹ dạ của mình : chính quyền vẫn chưa hề muốn đối thoại với những ai nói khác điều chính quyền mong muốn ! Hàng trăm, hàng nghìn những nhận định, những đề nghị của các nhà bất đồng chính kiến trong và ngoài nước còn uyên thâm, sâu sắc hơn nhiều lần so với một vài ý kiến của hấn đã và vẫn đang bị chính quyền và Đảng cộng sản Việt Nam coi là kẻ thù nguy hiểm

và tìm cách triệt hạ. Bản nhận định của hấn dù có đúng đắn tới đâu cũng sẽ chỉ là một tờ giấy lộn tự hạ thấp mình được gửi tới cơ quan an ninh chính trị. Nó sẽ không tìm được người đối thoại và sẽ chỉ mở đầu cho một sự lấn lướt và phiền nhiễu lâu dài. Sự lấn lướt và phiền nhiễu sẽ kéo dài cho đến khi người ta hạ gục hấn bằng cách này hay cách khác.

Hai ngày sau buổi nói chuyện, hấn gọi điện cho người cán bộ sứ quán :

- Chào anh B, sau khi suy nghĩ kỹ, tôi quyết định sẽ không viết bản nhận định như anh đề nghị.

- Tại sao vậy ? Anh cứ suy nghĩ kỹ nữa đi !

- Tôi đã suy nghĩ kỹ, và thấy rằng nếu có được viết ra, thì bản nhận định của tôi cũng chẳng mang lại điều gì tốt đẹp.

- Nếu anh như vậy thì trong nước sẽ không cho anh về đâu

- Tôi biết vậy, và tôi chấp nhận như vậy !

Hấn chấp nhận nỗi nhớ, nỗi đau xa cách quê hương, cha mẹ, gia đình. Để bảo vệ một cơ chế chính trị lạc hậu, hệ thống cường quyền đã muốn tận dụng cả tình cảm gia đình thiêng liêng để dồn ép hấn, để ngăn cản hấn trong việc đền ơn cha, nghĩa mẹ. Nhưng hấn tin cha mẹ hấn sẽ hiểu rằng chính nhà nước cộng sản Việt Nam mới là thủ phạm không cho hấn được phần nào vẹn tròn chữ "Hiếu". Một chính thể như vậy phải mang tội bất nhân ! Và rất nhiều người Việt Nam tại Đức cũng phải chịu số phận như hấn.

Cách đây hơn mười năm, vợ chồng anh Đ ở Hannover, sau khi được Lãnh sự quán Việt Nam tại Bonn cấp thị thực về thăm Việt Nam, đã về đến sân bay Nội Bài, Hà Nội. Gia đình anh người Bắc, di cư vào Nam năm 1954. Mục đích về của anh là được thăm lại quê cha đất tổ sau hơn 40 năm lưu lạc. Tại cửa khẩu sân bay, công an Việt Nam thông báo chỉ cho người vợ nhập khẩu, còn đối với anh Đ, công an tuyên bố hủy bỏ thị thực và yêu cầu anh ngay lập tức phải rời khỏi Việt Nam. Lý do được đưa ra cho việc hủy bỏ thị thực là tại nước ngoài, anh Đ đã có những hành vi làm phương hại đến lợi ích và an ninh của nhà nước Việt Nam. Là một người của Trung tâm nhân quyền Hannover, "hành vi" của anh Đ là tổ chức những buổi sinh hoạt văn hóa, tư vấn giúp đỡ trong vấn đề hội nhập cho người Việt tại CHLB Đức, và tham gia tổ chức những buổi hội thảo, tọa đàm về tình hình đất nước. Khi nói về quê hương, anh có tiếng là điềm đạm và chưa bao giờ khơi gợi bạo lực, hận thù. Bài thơ anh vẫn ngâm say sưa trong mỗi lần gặp gỡ bạn bè là "Đôi mắt người Sơn Tây" của Quang Dũng. Sơn Tây là quê anh. Sắc mặt anh khi nói đến Sơn Tây bao giờ cũng rạng rỡ một tình yêu. Nhưng lòng yêu quê nhà và quan điểm chính trị khoan hòa vẫn không giúp anh được gặp lại quê hương. Chính quyền Việt Nam vẫn căm ghét những ai vì lòng yêu nước và chính kiến mà dấn thân vào những hoạt động khi Đảng cộng sản không có quyền kiểm soát.

Anh E là một kỹ sư, trước đây là công nhân hợp tác lao động tại Tiệp Khắc, sau đó vượt biên xin tỵ nạn tại Đức và được nước Đức chấp thuận. Anh và gia đình mở hãng kinh doanh tại Osnabrueck. Cách đây khoảng bảy năm, anh cũng đã được sứ quán Việt Nam cấp thị thực về thăm quê. Khi về đến cửa khẩu sân bay, công an Việt Nam thông báo họ biết rõ rằng tại nước Đức, anh đã từng là thành viên của một tổ chức chính trị tuy ôn

hòa nhưng đòi hỏi "đa nguyên, đa đảng" là một điều "nhà nước Việt Nam còn cấm kỵ". Công an cũng thông báo họ biết rằng anh không có vai trò nổi bật nào trong tổ chức đó, nhưng điều kiện để nhập khẩu là anh phải khai báo kỹ càng về tổ chức trước đây anh đã tham gia, và phải tuyên bố hối hận về sự tham gia đó. Anh E từ chối, và bị ngăn không cho nhập khẩu. Ngay hôm đó, anh phải rời khỏi cửa ngõ quê hương. Chính quyền Việt Nam e sợ tất cả những ai đứng trong bất kỳ một tổ chức chính trị nào không phục tùng theo họ.

Trước đây sáu năm, anh H, một nhà khoa học có nhiều công trình nghiên cứu đã được công bố tại Đức và thế giới cũng bị sứ quán Việt Nam tại Berlin từ chối không cấp thị thực về thăm gia đình. "Tội" của anh H là ngoài các công bố về khoa học kỹ thuật, anh cũng là tác giả của một số bài viết phân tích tư duy chính trị lạc hậu tại Việt Nam. Anh là người ra đi từ Hà Nội và đã trực tiếp trải qua những trận ném bom B 52 "trả thảm" của không quân Mỹ tại Hà Nội tháng 12 năm 1972. Sau những trận bom khốc liệt nhà sập, thịt rơi, máu chảy, anh cùng bạn bè cũng như bao người Hà Nội khác đã dùng cuốc xẻng và cả tay không lao vào đào bới những đồng cỏ nát với hy vọng tìm kiếm và cấp cứu những người còn sống. Anh kể lại, một lần bên đồng gạch nát tan của khu bệnh viện Bạch Mai, anh và đám thanh niên đã khóc nức lên khi họ ôm ra được từ ngăn hầm sập một chú mèo con còn sống sót. Những người như anh sẽ không bao giờ kêu gọi sự tàn phá quê hương. Nhưng chính quyền vẫn không cho anh về thăm hỏi, chăm sóc người mẹ đã già và người cha đã yếu. Khi nghe tin ông Nguyễn Cao Kỳ, nguyên phó tổng thống chế độ Việt Nam Cộng hòa, người trước đây đã từng lái máy bay dội bom lên miền Bắc, sau đó sang tỵ nạn tại Mỹ, nay được mũ áo xềng xang về thăm Việt Nam, anh nói : "Mình ngày xưa chạy dưới làn bom để cứu người thị họ cấm về, còn người đã ném bom ngày ấy thì nay họ trống đồng cờ mở đón chào". Anh bị cấm về khi vẫn còn viết ra những điều trần trụi, còn ông Kỳ thì được về sau khi lớn tiếng ngợi ca chính thể đương thời. Tức là nhà nước Việt Nam vẫn không muốn chấp nhận những ai vì danh dự và trí tuệ mà không chịu "bó gối xin hàng".

Ở một góc nhìn nào đó, đã có vài ý kiến cho rằng chính sách của Đảng cộng sản Việt Nam đối với trí thức đã có nhiều thay đổi, rằng tiếng nói của trí thức đã được nhà nước tôn trọng hơn. Đã có nhiều nhà văn, nhà báo ở trong nước được công khai đăng tải những quan điểm phi cộng sản và tố cáo sự yếu kém và tham lam của chính quyền ở một cấp độ nhất định. Đã có những hội nghị không phải do nhà nước tổ chức nhưng được nhà nước chấp thuận, bàn đến một số vấn đề nhạy cảm.

Vào tháng 7 năm 2008 vừa qua, một hội nghị như vậy đã được tổ chức tại thành phố Nha Trang với sự tham gia của nhiều trí thức ít nhiều có tên tuổi tại trong và ngoài nước. Bên cạnh những vấn đề về kinh tế, giáo dục... đề tài "xã hội dân sự" - một trong những biểu hiện của một nền dân chủ đích thực cũng được bàn thảo tại hội nghị. Trong một thể chế toàn trị, việc tổ chức hội nghị có thể được coi là một bước tiến tích cực. Tại hội nghị, hầu hết các tham luận đều đưa ra những ý kiến bức xúc và đề nghị nhà nước phải có thay đổi trong nhiều chính sách cụ thể.

Một điểm son nữa của hội nghị là đã có những đòi hỏi, trong đó có cả đòi hỏi của ông Chu Hảo, một trong những người đứng

ra tổ chức hội nghị, và là cựu thứ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường của chính quyền Hà Nội, rằng Đảng cộng sản và chính quyền phải tạo điều kiện cho trí thức tham gia vào việc hoạch định các chính sách của nhà nước. Theo ý của ông Hảo, hoạt động "tham gia" của trí thức ở đây là "đưa ra những góp ý xây dựng và phản biện đối với Đảng và nhà nước". Ý kiến này đã được ông Hảo đưa ra liên tục và nhiều lần khi ông tìm cách định nghĩa "thế nào là trí thức". Việc trí thức phải được và phải có dũng khí "phản biện", theo ông Hảo và nhiều nhà trí thức trong nước, là một cách tân quan trọng.

Đáng tiếc là cách nhìn này còn rất thiếu sót ! Việc "tham gia" vào công việc quốc gia không thể chỉ được giới hạn vào hành động góp ý hay phản biện. "Góp ý" hay kể cả "phản biện" chỉ là một việc làm gián tiếp. Đơn thuần góp ý hay phản biện tức là đứng ngoài vòng quyền lực và chỉ quan sát trong vai trò "quan sư" khá rụt rè của trí thức Á Đông, một điều đã bị không ít học giả đương thời phân tích và chỉ ra những điểm yếu chết người.

Phải thấy rằng, phần quan trọng nhất của việc tham gia là các hoạt động trực tiếp được biểu hiện thông qua tuyên truyền tư tưởng, chính kiến, thành lập, tham gia đảng phái, được tự do bầu cử và ứng cử với mục tiêu thực thi đường lối chính trị của mình nếu được người dân tín nhiệm. Trí thức chỉ có thể thực sự tham gia vào công việc quốc gia khi họ trở thành những lực lượng cụ thể trong xã hội với tất cả các quyền trên. Nhưng, đó là mà chính quyền hiện nay còn lo sợ. Nỗi lo này chứng tỏ sự yếu kém của chính quyền và được trấn an bằng một hệ thống đàn áp điều luyện. Sống trong sự rình rập và đàn áp này, hầu hết trí thức trong nước, dù muốn hay không, cũng đang phải tạm hài lòng với những "phản biện" khá êm dịu của mình.

So với bạn bè trong nước, trí thức bất đồng chính kiến tại hải ngoại không bị trực tiếp đè nén, đe dọa hay bắt bớ, tù đầy. Nhưng, để bảo vệ cho quyền lợi của họ trong một thể chế cực kỳ trì trệ trong não bộ, chính quyền cộng sản Việt Nam vẫn đang sử dụng những biện pháp cơ bắp cuối cùng để ngăn trở, triệt hạ những ai không muốn đầu hàng và muốn dùng khối óc của mình trực tiếp tham gia vào tiến trình canh tân đất nước. Cùng với việc đàn áp, đánh đập, giam cầm những nhà bất đồng chính kiến và những nhà báo, nhà văn còn dũng khí ở trong nước, việc ngăn cản những người bất đồng chính kiến tại hải ngoại không được về Việt Nam ngay cả khi mục đích về của họ rất hòa bình và rất riêng tư chứng tỏ nhà cầm quyền Việt Nam đã tự tạo ra con dấu "thị thực yêu nước" một cách vô cùng phi lý. Điều này, họ không được phép ; và trước sau, họ cũng phải trả lại cho tất cả người dân Việt Nam lương thiện quyền được tự do đi lại trên quê hương, quyền được trực tiếp sửa sang, dựng xây quê cha, đất tổ. Khi đó, tòa đại sứ Việt Nam tại Berlin mới không còn là một phản thể đối với bức tượng "Molecule Men" kể bên kêu gọi sự đoàn kết nhân loại, giống nổi.

Phạm Việt Vinh
(Berlin, 12-2008)

(*) "Hẩn" là từ nhân xưng đã được nhà văn Bùi Ngọc Tấn sử dụng thành công trong tiểu thuyết "Chuyện kể năm 2000", mô tả thân phận một nhà văn bị chính quyền cộng sản Việt Nam vùi dập. Nhận thấy có điểm tương đồng giữa ý tưởng của tiểu thuyết đã nêu và nội dung bài viết dưới đây, nay mạn phép nhà văn Bùi Ngọc Tấn được dùng từ "hẩn" trong vài dòng trên.

Người Việt Đông Âu trong cơn khủng hoảng !

Diệt Hoàng

Cơn khủng hoảng về tài chính và sau đó là suy thoái kinh tế đã và đang diễn ra trên toàn cầu với mức độ và sự nghiêm trọng ngày càng gia tăng.

Hoa Kỳ, đầu tàu kinh tế của thế giới cũng như các cường quốc Châu Âu hay Nhật Bản, Trung Quốc... đã đưa ra nhiều biện pháp đối phó cấp bách. Thế nhưng cơn khủng hoảng hình như chỉ mới bắt đầu và không ai có thể hình dung là nó sẽ kéo dài trong bao lâu ? Mức độ thiệt hại đối với từng quốc gia sẽ ra sao ? Liệu có sự thay đổi trật tự thế giới hay chiến tranh hay không ? Đó vẫn còn là dấu hỏi !

Có một cộng đồng người Việt tuy không vượt trội về số lượng so với ở Pháp hay Mỹ nhưng lại có một vị trí và vai trò rất quan trọng đối với cộng đồng người Việt Hải ngoại và quan trọng với cả Việt Nam vì họ rất gần bó rất mật thiết với quê hương, đó là cộng đồng người Việt ở Đông Âu.

Cộng đồng này sẽ đi về đâu ? Họ sống ra sao trong cơn khủng hoảng này ?

Từ khi khối Xã Hội Chủ Nghĩa ở Đông Âu và Nga sụp đổ, các nước này đều chọn con đường phát triển theo mô hình phương Tây đó là dân chủ về chính trị và kinh tế thị trường. Nhiều nước phát triển nhanh chóng và đã đủ điều kiện gia nhập Liên Minh Châu Âu. Các nước còn lại tuy chưa gia nhập vào Liên Hiệp Châu Âu nhưng đã hưởng được rất nhiều ưu ái từ Mỹ và Châu Âu, đặc biệt nhất trong đó là sự giúp đỡ về tài chính. Nguồn vốn của tư bản đã đổ vào Đông Âu như nước chảy, kể cả Nga.

Sự lưu thông tín dụng trong nền kinh tế được ví như là máu lưu thông trong cơ thể. Với nguồn tín dụng dồi dào đến từ các nước tư bản giàu có, bộ mặt và đời sống các nước Đông Âu thay đổi hoàn toàn. Xe cộ đắt tiền chạy đầy đường, nhà cửa mọc lên như nấm, phố xá lung linh và rực rỡ ánh đèn không khác gì các nước tư bản thứ thiệt.

Nguồn tín dụng từ các nước tư bản đã giúp các nước Đông Âu phục hồi lại nền kinh tế đã suy sụp hoàn toàn sau khi Liên Xô tan rã. Nguồn tín dụng này còn giúp người dân Đông Âu tha hồ mua sắm, từ nhà cửa, ô tô cho đến các vật dụng tiêu dùng nhỏ như bàn là hay máy giặt. Tất cả đều có thể trả góp qua ngân hàng với lãi suất rất thấp. Sau bao năm sống cuộc đời khốn khó dưới "thiên đường" có tên là Xã Hội Chủ Nghĩa, người dân các nước Đông Âu vội vã hưởng thụ những thứ mà chủ nghĩa tư bản "giấy chết" đem đến, họ say sưa đến mức quên cả việc họ sẽ thanh toán những khoản nợ này như thế nào ?

"Tư bản không cho không ai cái gì bao giờ !", câu nói của miệng dưới thời cộng sản đã không được người dân ghi nhớ. Khủng hoảng kinh tế khiến các nhà đầu tư hoảng loạn tháo chạy và rút vốn về, các ngân hàng ngừng cho vay, tín dụng ngừng lưu thông, đồng tiền mất giá so với đô la... Hậu quả là bây giờ rất nhiều người dân Đông Âu đã không còn khả năng chi trả các khoản vay và lãi cho ngân hàng vì khủng hoảng kinh tế khiến nhiều người bị mất việc.

Bất động sản tại Đông Âu thời gian qua (nhất là trong hai năm gần đây) đã tăng giá chóng mặt do sự "rộng rãi và hào phóng" của các ngân hàng tư bản (giá một mét vuông nhà ở từ 1 500 USD đến 3 500 USD). Nay thì giá bất động sản đã mất đi chừng 50% giá trị nhưng vẫn chưa hề có dấu hiệu dừng lại. Nhiều nhà máy xí nghiệp phải đóng cửa vì hàng sản xuất ra không bán được.

Cộng đồng Người Việt ở Đông Âu cũng rơi vào hoàn cảnh bi

đát chung như đa số người dân Đông Âu. Thậm chí người Việt còn chịu tác động của khủng hoảng kinh tế nặng nề hơn nhiều so với người bản xứ, vì đặc thù công việc của người Việt ở Đông Âu chủ yếu là kinh doanh tại các chợ.

Đồng tiền của các nước Đông Âu như Ba Lan, Ukraine, Séc, Bungaria... đã bị mất giá rất nặng nề so với đồng đô la Mỹ, thậm chí ở Ukraine có đợt đỉnh điểm đã mất giá 100% (từ 5 grípna đổi 1 đôla lên 10 grípna đổi 1 đôla). Duy chỉ có Nga là đồng rúp mất giá ít nhất so với đồng đô la, khoảng 20% (23 rúp/1 USD tăng lên 28 rúp/1 USD) nhờ sự can thiệp mạnh mẽ của chính quyền và do kho dự trữ ngoại tệ Nga lớn hơn các nước khác, tuy nhiên không biết sự "gồng mình" của chính quyền Nga chịu được bao lâu khi giá dầu (nguồn thu ngoại tệ chủ yếu của Nga) chỉ còn 38 đôla/thùng !

Công việc chính là kinh doanh nên cộng đồng người Việt ở Đông Âu đã rơi vào tình trạng khó khăn muôn vàn. Do tiền mất giá, người thất nghiệp gia tăng, hàng hóa thực phẩm tăng giá... nên sức mua của người dân giảm sút đáng kể (người dân ai cũng phải lo miếng ăn trước đã, mặc tính sau).

Hàng hóa ế ẩm không bán được, trong khi đó các khoản chi tiêu (nhà cửa, ăn uống, con cái học hành...) vẫn như cũ, thậm chí tăng lên nhiều lần (do tiền mất giá). Chưa kể những người Việt bị cuốn vào phong trào đầu tư bất động sản (cần hộ, văn phòng cho thuê, cửa hàng), rồi mua xe đời mới theo kiểu trả góp ngân hàng...

Nhiều người Việt đã cảm thấy hơi nóng của cuộc khủng hoảng phả vào mặt, nhiều người đã ví cuộc khủng hoảng này là một cơn "sóng thần" và rồi không biết có vượt qua được hay không ? Chắc chắn một điều là nhiều người sẽ bị phá sản hoặc tay trắng sau hơn 20 năm "cày cuốc" cật lực nơi xứ người, sẽ có người phải trở về Việt Nam...

Nếu cuộc khủng hoảng không dừng lại và vẫn tiếp tục kéo dài khoảng từ 3 đến 6 tháng nữa thì nhiều "cầu thủ" phải "rời sân cỏ" cho dù không bị cái "thê" nào !

Có lẽ là không có điều gì tốt lành chờ đón cộng đồng người Việt ở Đông Âu trong một tương lai gần.

Bài học nào rút ra từ cuộc khủng hoảng này ?

- Nên kinh doanh trong khả năng và sự kiểm soát của mình là bài học đầu tiên cho cộng đồng người Việt tại Đông Âu. Thông thường thì không ai lại kinh doanh chỉ với những gì mình có mà thường là "cổ", "có" 10 thì phải "làm" 15 hay 20. Cái cổ này thường là đi vay tiền với lãi suất cao để kinh doanh hoặc là cố đầu tư quá sức mình, đến khi xảy ra rủi ro là không còn đường thoát. Những người không tham, biết liệu sức mình sẽ đứng vững sau các cuộc khủng hoảng như thế này.

- Tập trung vào những mục tiêu (những mặt hàng) mà mình đã nắm vững, đã có kinh nghiệm. Không nên chạy theo "phong trào". Ví dụ bạn không biết gì về chứng khoán thì không nên chơi chứng khoán. Bạn đang kinh doanh hàng giày dép thì không nên "nhảy" sang hàng may mặc, vì mỗi lần "đổi nghề" sẽ tốn nhiều thời gian và học phí. Hãy kiên định theo đuổi con đường hay nghề nghiệp mà mình đã chọn. Bất cứ lĩnh vực nào cũng có cái hay, cái dở của nó. Đừng thấy "người ta ăn khoai cũng vác mai đi đào".

- Trong kinh doanh phải tính đến trường hợp rủi ro. Cho dù xác suất rủi ro chỉ là 1% những cũng phải đưa vào kế hoạch kinh doanh để khi xảy ra có cách giải quyết và không lúng túng hay

bị động. Thường thì sau một thời gian dài phát triển sau đó sẽ là suy thoái, khi một mặt hàng nào đó bán rất chạy sau đó sẽ là thời kỳ ế ẩm. Không nên quá "say sưa" mà quên đi rủi ro, phải biết điểm dừng ! Rất tiếc là mấy ai làm được điều này, đang thắng cứ nghĩ là sẽ thắng tiếp, thắng mãi.

Lối thoát nào cho cộng đồng người Việt Đông Âu ?

Nhà nước cộng sản Việt Nam hay Đại sứ quán Việt Nam chưa và không bao giờ là chỗ dựa của cộng đồng chúng ta. Phải tự lo cứu lấy thân mình trước. Phải xem xét lại các kế hoạch kinh doanh và đầu tư của mỗi người. Nếu "dự án" nào không khả thi thì nên mạnh dạn cắt bỏ để khỏi đầu đầu và tập trung sức lực vào việc khác. Ví dụ bạn đang đầu tư vào một căn hộ nào đó theo kiểu trả góp, bạn đã trả được 1/3 số tiền phải trả thì nên hủy hợp đồng mua căn hộ đó vì giá trị (bị mất) của nó đã vượt quá số tiền bạn đã trả cho ngân hàng. Tập trung vào những mặt hàng hay ngành nghề kinh doanh mà bạn đã có kinh nghiệm. Cắt giảm các chi tiêu lãng phí và không thực sự cần thiết. Cố gắng để "bảo toàn lực lượng". Sau thời kỳ suy thoái sẽ là thời kỳ phát triển, đừng để "chết trước lúc bình minh".

Hơn lúc nào hết, những người là bạn hàng, là đối tác có quan hệ làm ăn hãy cùng "chung lưng đấu cật", hãy cùng chia sẻ khó khăn với nhau, hãy thành thật và thẳng thắn để tìm ra hướng giải quyết. Phải khẳng định là mọi chuyện đều có thể giải quyết trên cơ sở tôn trọng quyền lợi các bên và thành tâm thảo gỡ vướng mắc. Phải giữ gìn uy tín và thương hiệu của mình, vì khi nó đã mất đi rồi thì không bao giờ lấy lại được. Phải can đảm đối diện với sự thật cho dù có cay đắng hay phũ phàng đến đâu. Đừng nên tìm cách che đậy, trốn tránh hay buông xuôi. Không được đầu hàng số phận.

Vai trò của các tổ chức lãnh đạo cộng đồng như Hội doanh nghiệp, hay Hội đồng hương, các chủ chợ... sẽ là rất quan trọng trong giai đoạn khủng hoảng này. Họ phải đứng ra làm trung gian điều đình với cơ quan chủ quản (chủ chợ) và chính quyền để làm thế nào giảm bớt đi sự đóng góp hay nghĩa vụ của cộng đồng Việt Nam trong giai đoạn khó khăn. Họ cũng có thể giúp đỡ bà con đàm phán với các ngân hàng để giảm nợ, hoãn nợ... Thông điệp mà họ có thể làm "vũ khí" để thương thảo với các đối tác đó là "hãy tạo điều kiện và hãy dành cho cộng đồng người Việt ở đây một cơ hội. Bản tính cần cù, nhẫn nại, cam chịu của người Việt sẽ giúp họ nhanh chóng vượt qua giai đoạn khó khăn này". Bằng cách tế nhị hãy chuyển đến phía đối tác rằng "cộng đồng người Việt là những con bò sữa rất hiền lành và chăm chỉ, hãy nuôi để đến lúc mà vắt sữa".

Những người thân và đối tác làm ăn của cộng đồng người Việt Đông Âu tại Việt Nam cũng phải hết sức thông cảm, hiểu được tình hình khó khăn bên này để mà cùng chia sẻ. Sự gần bó mật thiết cũng như các mối quan hệ làm ăn đã được xây dựng vun vén suốt bao nhiêu năm qua giữa người Việt trong nước và ở Đông Âu cần được nuôi dưỡng và tiếp sức. Mọi khó khăn rồi sẽ qua đi, cuộc sống luôn tiến về phía trước. Sau cơn mưa là trời sẽ tạnh. Sau khủng hoảng sẽ là thời kỳ phát triển mạnh mẽ. Đông Âu sẽ mãi là mảnh đất lành cho đàn chim xa xứ lập nghiệp và sẽ là thị trường rộng mở, hứa hẹn cho các mặt hàng của Việt Nam ngay bây giờ và trong tương lai.

Khát khao sống, khát khao làm giàu, khát khao thay đổi luôn là những khát khao mãnh liệt và cháy bỏng trong lòng mỗi người Việt Nam, nhất là với những người Việt sống xa xứ, đã thoát ra khỏi sự u mê sau lũy tre làng như những người Việt ở Đông Âu. Chúng ta sẽ biết cách và sẽ có đủ nghị lực để vượt qua cơn "địa chấn" kinh hoàng này.

Là người đang sống ở Đông Âu nên tôi tin như vậy.

Việt Hoàng (Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên)

Một tang chung cho giới truyền thông Việt Nam :

TRƯƠNG TRỌNG TRÁC không còn nữa



Chúng tôi vừa được tin buồn : ký giả Trương Kim Trương Trọng Trác đã từ trần sáng ngày đầu năm 2009, tại Houston, Texas, Hoa Kỳ, sau một thời gian lâm trọng bệnh, hưởng thọ 68 tuổi.

Ông Trương Trọng Trác là một nhà báo chuyên nghiệp, gia nhập làng báo ngay sau khi rời trường đại học và không bao giờ rời nghề làm báo. Ông là chủ nhiệm kiêm chủ bút báo nguyệt san Ngày Nay, tờ báo tự hào là có uy tín nhất tại hải ngoại.

Trương Trọng Trác là một nhà báo được kính trọng vì trình độ hiểu biết, khả năng chuyên môn và nhân cách. Bạn bè nhớ đến ông như một người thủy chung và nồng hậu.

Ông góp phần vào cuộc vận động dân chủ trong tư thế của một nhà báo lương thiện đứng đầu một tờ báo lớn. Ông là một trong những trí thức có uy tín đầu tiên ủng hộ lập trường của Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên.

Sự ra đi của Trương Trọng Trác là một mất mát lớn cho giới truyền thông Việt Nam.

Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên và Thông Luận thành kính nghiêng mình trước một người yêu nước, một nhà báo lớn và một người bạn thân. Xin gửi đến gia quyến nhà báo Trương Kim và báo Ngày Nay những lời phân ưu chân thành.

Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên



Nguyễn Văn Huy và
Trương Trọng Trác,
Paris, 1995

Sự thật như thế nào ?

Trần Lâm (*)

1. Một vụ việc được mở màn

Báo *Đất Việt* ngày 6-12-2008 đưa tin : Ngày hôm trước 5-12-2008, Tổng cục An ninh cho biết sắp khởi tố vụ án "Tuyên truyền chống Nhà nước xã hội chủ nghĩa". Ngày 6-12-2008 nhiều báo cùng lúc đưa tin về vụ việc này. Một đợt truyền thông như đã mở màn, không biết có kéo dài hay hô to một tiếng rồi im bặt ?

Đọc qua một lượt các báo ngày 6-12-2008 thì lại thấy đề cập đến vụ án "Tuyên truyền..." một cách sơ lược. Vụ việc liên quan đến ông Nguyễn Thanh Giang, một nhân vật nổi trội trong cái gọi là "phong trào dân chủ", lại được nói nhiều, tởm. Nội dung cáo buộc có thể tóm lược :

Ông Thanh Giang làm tờ báo *Tổ Quốc* để làm tiền nước ngoài ; ông Thanh Giang trung chuyển đô-la từ nước ngoài cho nhóm của ông, ông cũng bớt xén ; ông Thanh Giang cấp tiền cho các nhóm của ông ở các tỉnh... Các báo không nói gì về mối liên quan trực tiếp của ông Giang với vụ việc các nhóm treo băng, biển ở các nơi. Theo các bài viết của nhiều người, cả của ông Thanh Giang, thì ông bị khám nhà, tịch thu tài liệu, bị Công an thẩm vấn...

Mọi chủ trương biện pháp của cơ quan chức năng đều rất kín, sự việc lại mới mở màn, mọi người chỉ có thể tìm hiểu dần dần. Lúc này, nếu có thể làm được thì cũng chỉ là tìm hiểu và suy đoán.

Với tấm lòng ngay thẳng và vì lợi ích chung, hãy cùng nhau lên tiếng về vụ việc này.

2. Trò chuyện với ông Thanh Giang

Ông hỏi tôi : *Sự việc sẽ đi đến đâu ?*

Tôi trả lời : Người ta gọi ông là "đội lốt dân chủ", nghĩa là "phản động giả". Nhiều người được gọi là dân chủ thực, phản động thực, người ta còn chưa động đến. Người ta bảo ông ăn chặn đô-la, người gửi, người nhận không ai tố cáo ông thì Nhà nước can thiệp theo lối nào. Còn chưa ai nghĩ đến việc ông bỏ tiền nhà hay quyên góp để nuôi phong trào phản động... cho nên ông chuẩn bị ra tòa, e là một việc thừa. Nếu ông chưa tin thì cũng nên làm từ từ.

Ông hỏi tôi : *Họ có cấm tờ *Tổ Quốc* không ?*

Tôi trả lời : Khả năng cấm không nhiều, tờ *Tổ Quốc* tồn tại đến 54 số, hơn hai năm, như vợ chồng cưới chui, đã sinh con đẻ cháu, lời chuyện cũ ra làm gì ? Cấm tờ này thì phải cấm 3, 4 tờ báo khác, việc nhỏ thành việc to. Là tờ báo mạng, có khi luật pháp đối xử khác với báo in. Xử sai phạm đường lối, về nội dung thì báo không kích động, không chia rẽ, không có tin thất thiệt... không vi phạm luật hình sự, có chăng vi phạm hành chính ở chỗ nó không có phép... Hơn nữa, xử một ấn phẩm phải đi sâu từng câu, từng chữ để tìm sai phạm... rồi còn phải bình luận, tranh cãi. Có thể trước đã lơ đi thì nay nên "đánh chữ đại xá". Và đã hết đâu : *Tổ Quốc* có thể là cái "hạt đẹp" trên bộ mặt toàn trị để mọi người thêm phần chán, chế độ ta thêm hấp dẫn...

Ông lại hỏi tôi : *Thế sao lại có việc lôi thôi vừa rồi ?*

Tôi trả lời ông : Ông lúc nào cũng lên tiếng là người đấu tranh dân chủ hàng đầu Việt Nam. Người ta làm việc gì ông cũng thọc, cũng khóa, chê bai, trách móc, răn dạy... Ông chửi bới đích danh người nọ, người kia. Người ta thấy cần cho ông một bài học. Họ muốn đánh ông, "đánh một trận, thiên hạ ổn định", như một người Tàu đã nói.

Tôi nói thêm : Đây là đoán định, có thể đúng, có thể sai. Ông vui vẻ tỏ ra độ lượng với tôi.

3. Ông Thanh Giang với tờ *Tổ Quốc* và đồng đô-la

Các báo nói ông Giang nhận 125 triệu đồng để làm tờ *Tổ Quốc*, có bớt xén. Có hai người tôi gặp, họ cười ngất và chê các báo "nói sai". Họ nói : Ra đến 54 số, tiền tí chưa chắc đã đủ. Ông Giang có lấy cũng chỉ mua được 5m2 đất, ý họ ám chỉ các cán bộ tham ô... Tôi viết quyển sách nhỏ, in mấy lần, vài ba trăm quyển, mất 6-7 triệu. Sách ông Giang viết, in gấp 5-6 lần tôi.

RFA đưa tin : Ông Phạm Hồng Đức đi từ nhà ông Giang ra, mang theo 100 tờ *Tổ Quốc* đưa về Nghệ An bị công an bắt. Việc này nhờ công an xác minh. Cũng có thể giả định, nếu có thì 100 tờ *Tổ Quốc* là gần 800 ngàn đồng còn gì ! Báo *Công An Nhân Dân* liệt kê một danh sách gồm nhiều nhà báo, có người đã cầm bút đến 50, 60 năm, nhiều người có tên tuổi, hiện nay có người nghèo nhưng chưa ai sắp chết đói... Thế mà báo viết mỗi người được chia vài trăm ngàn đồng (!). Tôi được nêu lên trên cùng. Tôi vừa buồn cười vừa giận người viết quá non kém và bừa bãi. Bài báo tôi đang viết đây, đi lại chi tiêu 3-4 trăm ngàn vẫn chưa xong.

Tại sao lại có chuyện tiền nong kỳ như trên ?

Trở lại, buộc phải dự đoán : Cuộc đánh là khám nhà, thẩm vấn, gây chuyện, mục đích để hăm dọa "hãm phanh" ông Giang. Khi khám nhà mới bật ra các giấy tờ về tiền nong, cách đánh được điều chỉnh : "Đội lốt Dân Chủ. Ăn chặn đô la". Tiền bạc là cái chỗ chết của các chính khách. Bao nhiêu tổng thống, thủ tướng đều bị lột áo, vô khám vì đồng tiền. Chuyển hướng kịp thời, mũi nhọn tấn công cần thay đổi, phen này Giang tan xác là chắc chắn ! Tiếc thay khi đếm từng tờ, cộng từng món, thì số tiền ít quá. Đáng lẽ phải trở lại cách cũ thì thoát, nhưng bảo thủ thành ra như một đạo quân xuất kích mà hết lương khô, hết đạn... Thế rồi lấy lời văn thay cho con số, gây thêm "ép phê" bằng cách nửa mở, nửa úp... Thật là dở khóc, dở mếu ! Tiến lên không được, rút lui không xong, khạc chẳng ra, nuốt chẳng vào. Bây giờ, lờ đi im tịt, có khi là lối thoát duy nhất cho mà xem, như chưa đánh đã thua. Giá cứ theo đúng nghề nghiệp : đưa các sự việc, kêu gọi sự chú ý của mọi người và chờ sau phiên tòa sẽ kết luận... thì hay biết mấy !

4. Ông Thanh Giang với việc trung chuyển đô-la

Ông Giang nhận tiền nước ngoài về rồi giao cho anh em. Các báo ghi bao nhiêu vụ việc, bao nhiêu số tiền... Cái liệt kê này thật

vô nghĩa và rất nguy hiểm, gây ra nhận xét lệch lạc : Ông Giang nhận nhiều tiền lắm... nhiều thì xoay sở là cái chắc !

Đáng lý phải chia ra các khoản : tiền do bên ngoài cung cấp chi tiêu cho việc chống phá ; tiền cứu trợ cho những người đấu tranh; tiền các cá nhân được giải thưởng... Việc này làm rõ rất khó, nhưng nguyên tắc phải thế... chưa làm được khoản nào thì để lại. Hơn thế nữa, khoản nào Nhà nước can thiệp, khoản nào của dân phải đứng ra kiện cáo... và trên hết tìm tội phạm hình sự : Chiếm đoạt tài sản người khác, chống phá Nhà nước...

Liệt kê cái khoản tiền trung chuyển, chỉ là một việc làm vô nghĩa về mặt pháp lý, có thể chỉ để gây dư luận, gây nghi ngờ, thương tổn danh dự công dân qua một vụ cáo mạt mỗ.

Có một vài người xem xét, suy nghĩ về việc này, không ai thấy dấu hiệu bớt xén, chiếm đoạt... Cái có thể nghĩ tới là ông Giang làm việc trung chuyển đồng đô la vì ông có điều kiện, ông muốn giúp mọi người, ông muốn làm tốt cho cái điều mà ông ưa thích. Cái mặt trái mà chúng tôi nghĩ tới, cần phải xem xét thêm, chưa thể kết luận : Ông Giang cũng muốn khẳng định vai trò của mình trong cái mà ta gọi là "Phong trào Dân Chủ" bằng cách chi phối đồng tiền, cái dạ dày của phong trào.

5. Tờ *Tổ Quốc* với cộng đồng

Trong cái sôi sục hiện nay người ta nói nhiều đến tờ *Tổ Quốc*. Nghĩ nên có đôi dòng về tờ báo.

Thế là tờ báo *Tổ Quốc* đã tồn tại hai năm bốn tháng, với 54 số, không một số lỡ hẹn, 32 trang khổ A4.

Đánh giá một tờ báo ai cũng nghĩ đến người chủ xướng, đội ngũ các cây viết. Người có kinh nghiệm thì chỉ đọc, suy ngẫm và đánh giá từng bài, từng mục để có cái đánh giá chung.

Số người đọc tăng, biểu hiện bằng số người sẵn đón, nhiều người tự in thêm... Có người nói : Nếu ta tách các phần của *Tổ Quốc* theo từng chủ đề lớn : ngoại giao, chống tham nhũng, xây dựng tổ chức, vấn đề biên giới, hải đảo, sẽ thấy chúng khá sôi động vào các vấn đề lớn của đất nước ; đã có cái gì bổ ích cho người đọc...

Các cá nhân nổi tiếng đã có nhiều người góp ý cho chúng tôi, phê phán chúng tôi, chúng tôi coi đó là phần thưởng cao nhất...

Thôi ! Ai muốn gọi tờ báo *Tổ Quốc* là tờ báo chui, tờ báo lậu, tờ báo phản động chúng tôi cũng đành chịu. Chỉ xin nên tìm đọc để thấy nó tinh thức như thế nào. Hơn 50 năm trước đây Cộng Hoà Dân Chủ Đức xem xét việc kết nạp ông Trần Huy Liệu vào Viện Hàn Lâm... đã cử sang hai nhóm chuyên gia đọc hết các bài báo từ hồi Pháp thuộc của ông Liệu. Họ đã kết luận : Ông Liệu không viết bài báo nào vì "cáo phỉ" (từ cũ chỉ nhuận bút), vì bản thân, mà tất cả cho cộng đồng. Chúng tôi đang cố noi theo con đường của ông. Đây, báo chí cộng sản thời cha ông chúng ta như thế.

Việc tranh chấp : Tờ báo *Tổ Quốc* có tính chống đối không ? Có phản động không ? Thật không ai tìm hiểu, không ai chịu làm. Còn không đọc nó mà phê phán nó, khác nào như "đấm bốc" trong đêm ?

Còn tiền nong, nếu không bị phanh phui, có lẽ cái nghi ngờ còn dai dẳng. Ai cũng cho rằng tờ báo *Tổ Quốc* gặp nạn, ai ngờ trong cái rủi lại có cái may to lớn.

Chúng tôi tự biết còn những thiếu sót, nhưng chúng tôi kiên quyết bác bỏ đến cùng hai điểm: làm báo *Tổ Quốc* để làm tiền, làm tờ báo *Tổ Quốc* để chống phá.

6. Đọc lại một bài báo

Ngày 6-12-2008, nhiều báo đều đưa tin về vụ việc này. Cũng na ná như nhau. Một tiếng động ban đầu gây tiếng vang, tiếng vang cộng hưởng và kéo dài... Muốn tìm hiểu thì phải xem xét tiếng động ban đầu. Chúng ta chỉ cần xét bài của báo *Công An Nhân Dân*. Cái tít của bài báo : "Nguyễn Thanh Giang, một tay sai của tổ chức Việt Tân, đội lốt dân chủ, ăn chặn đô-la".

Cái tít mắc sai phạm : Bảo ông Giang là Việt Tân. Nhưng Việt Tân là ai ? Ông Giang là Việt Tân, lấy gì làm căn cứ ? Bảo rằng đánh đổ người đọc, kết luận bừa, vu khống... có đúng không ?

Thế rồi bài báo nói về các hành vi của ông Giang : Làm tờ báo, làm các buổi tiếp tân, gửi tiền cho người này người nọ, bớt xén đến mức bị chất vấn ông Giang phải cười trừ, xỉ xóa...

Bài báo lại nói tiếp việc ông Giang nhận trung chuyển tiền từ nước ngoài cho một số người, rồi cái số tiền lớn đối với đời sống hiện nay, lại mô tả cả những người nhận tiền phải viết biên nhận tỉ mỉ ra sao... Ngôn ngữ tư pháp chỉ

có thể nói : số tiền là bao nhiêu ? thủ đoạn chiếm đoạt ra sao ? thực đã chiếm đoạt là bao nhiêu ? trong vụ việc, tổng hợp là bao nhiêu ? Công an nhân dân dùng các sự việc, mang các việc này gắn việc kia... mô tả cái hình thức của vụ việc chỉ là một cách tung tin thất thiệt, và rõ ràng là vu khống - một hành vi phạm luật. Lắt léo hơn, bài báo lại dẫn lời khai của bị can trong một vụ án khác, lời khai nói rằng có nhiều người "dẫn chủ cuối" chuyên lừa tiền... đó là đưa việc nhận xét chung làm nhận xét riêng vụ việc của ông Giang, mang cái khái quát dành cho cái đặc định, mang "râu ông nọ cắm cằm bà kia"... lại là một hành vi vu khống lập lờ...

Tóm lại, bài báo trên mô tả một vụ việc chiếm đoạt bằng văn chương mà không có con số.

Buồn thay, báo chí mà chỉ biết áp bức người đọc, bắt phải nghe, không nghe không được. Người viết vì thế muốn viết gì thì viết, bất chấp sự thật, bất chấp lẽ phải, luật pháp. Báo chí của ta giống người sáng bia, chiếu rượ, kèm thuốc lá và không quên ma túy và karaoke, đang chết từng ngày.

Việc thông báo trước khi xét xử có mục đích tạo dư luận, để nhân dân tham gia, để việc xét xử được công minh, thành một bài học cho toàn dân. Ta lại đưa ra vụ việc như đã xét xử xong, vậy là điều tra ra sao, xét xử như vậy. Tiếc thay việc điều tra lại cũng nhiều sai phạm... Oan sai là thế !

Trong khi báo chí thì như tay mình tát má mình. Xét xử thì như gậy của mình đập lưng mình.

7. "Chuyện ba nhà"

Chuyện ba nhà là tên một tiểu thuyết của Trung Quốc. Còn "chuyện ba nhà" đây hoàn toàn là chuyện của Việt Nam, là chuyện có thật, các nhân vật còn sống sờ sờ.

Câu chuyện có chỗ hơi tục. Người viết rụt rè vì sợ đụng chạm đến sự tôn nghiêm của lòng tin nhưng thấy ở ta cái "mô típ văn



học" hoặc "đổ tục giảng thanh" nên viết đại, mong mọi người thấy cái thanh trong cái tục.

Cha Lý được Vatican phong chức, có giáo phận, có giáo dân, cha đã đứng tuổi, cha được mọi người mến mộ. Đứng cha là một "nhà". Người ta đưa cha ra tòa, cha đập đổ vành móng ngựa, người ta xích tay cha lại, cha chửi rủa, người ta lấy hai tay bịt mồm cha... có người chụp được hình ảnh, in to như cái chiếu, trưng lên khắp nơi trên thế giới. Nền tư pháp của ta, chế độ của ta bị bêu riếu đến tận cùng.

Bà Dương Thu Hương, cây bút có tên tuổi, ra nhiều đầu sách, được dịch ra nhiều thứ tiếng, là hội viên Hội nhà văn Việt Nam, loại sùng sỏ theo cả nghĩa đen và nghĩa bóng. Bà là một "nhà", không ai chối cãi, nhà to gần bằng một biệt thự. Bà dùng dùng tức tối, bà tuyên bố, được lan truyền khắp thế giới : "Bà về nước, bà sẽ vén váy, ngồi lên mặt kẻ đã hành hạ bà". Vén váy và ngồi lên bà có thể "ị" ra lúc nào không biết. Thế là cái thơm lũng của hoa trái tháng tám lung linh bị cái thum thum đuổi cho chạy một mạch, một phen "mất dép".

Ông Thanh Giang có nhiều bằng cấp. Ông đã dự nhiều hội nghị quốc tế về khoa học, ông đã thuyết trình công trình nghiên cứu của ông tại Mỹ, cái này là đích thực. Ông rõ ràng là một "nhà" thứ thiệt. Thế rồi vừa qua ông bị khám nhà, bị thẩm vấn. Ông trả lời RFA "nếu ông bị ra tòa, ông sẽ tụt quần ra đấu với tòa..." Lo quá ! Ông đã tụt quần ra thì ông sẽ "tè" ! Cái dòng sông Xanh sẽ đen ngòm và sặc mùi "amoniắc", không cần đến Vedan.

Ông Giang và bà Hương ghét nhau như "nắm đất bỏ đi", thế mà hai người đều dựng lên cái phương án chính trị rất là tục, chắc là họ không "đạo văn" của nhau. Có thể vì đây là 2 bộ óc lớn gặp nhau (?).

Cả ba "nhà" đều trong ba giới mà người đời xưa cũng như nay đều tôn kính, coi như tinh hoa của dân tộc. Sao lại có câu chuyện này ? Họ tội tình gì hay chỉ vì có bộ óc nhạy cảm, có suy tư sâu sắc, có ý thức làm người soi sục thói thức họ ? Có phải họ bị đàn áp đến mức không còn gì để mất..., họ phải dùng đến cái "khổ nhục kế" nói trên ?

Các vị trong giới cầm quyền nên nghĩ lại : "Con giun xéo mãi nó cũng phải đứt" và "gieo gió sẽ gặt bão", như ông cha ta đã dạy, để điều chỉnh việc ứng xử sao cho "trong ấm, ngoài êm". Cái lò xo càng ép bao nhiêu thì bật lên càng mạnh bấy nhiêu.

8. Lời kết

Các năm trước người ta gọi Việt Nam là con hổ đang gầm thét. Từ ít tháng nay, người ta thấy Việt Nam như quả bóng xì hơi. Bao nhiêu sai phạm, yếu kém như bị bóc trần và con đường đi lên thì mờ mịt.

Đàn áp một số người chẳng giải quyết được việc gì, chỉ yên được một bề mà mất nhiều bề. Có nên chấp nhận : "Phải thay đổi !" như Obama đang nêu cao ? Có lẽ không còn đường nào khác.

Việt Nam, một dân tộc từ khởi đầu, ngày làm chủ ít hơn ngày làm nô lệ, cơm áo thiếu hụt từ bao giờ... Bao nhiêu năm chiến tranh, núi xương, sông máu, khăn trắng dăng dăng từ Bắc chí Nam... Như thế Việt Nam chỉ có thể chọn con đường thay đổi trong cái tình : "người trong một nước phải thương nhau cùng".

Trần Lâm (Hà Nội, 24-12-2008)

* Luật gia Trần Lâm là thành viên hội đồng cố vấn tập san *Tổ Quốc*.

Báo Tổ Quốc số đầu năm 2009

Trên thêm một năm đầy thử thách

Số báo đầu năm này là dịp để *Tổ Quốc* gửi đến độc giả và thân hữu lời chúc một năm 2009 an khang. Và cũng để báo một tin mừng : *Tổ Quốc* vẫn tiếp tục.

Những tháng cuối năm đã rất khó khăn. Tháng 10, hai thành viên ban biên tập - Nguyễn Xuân Nghĩa và Nguyễn Văn Tính - và một số thân hữu đóng góp cho tờ báo bị bắt giam. Họ vẫn còn bị giam giữ. Cuối tháng 11 đến lượt Phạm Hồng Đức. Rồi Nguyễn Thanh Giang bị khám nhà, bị câu lưu máy vi tính và tịch thu tài liệu, sau đó bị thẩm vấn liên tục trong nhiều ngày. Các cộng sự viên khác cũng bị sách nhiễu thường xuyên. Tờ báo đã phải tạm ngừng một số.

Trong ba tháng vừa qua nhiều người khác cũng đã và còn đang bị giam giữ và truy tố, có khi chỉ giản dị là vì đòi hỏi một chút công lý.

Tại sao chính quyền lại cần hành động như vậy ?

Tại sao phải bắt giam những người ôn hoà không đe dọa một ai ?

Tại sao huy động đến ba chục công an để bao vây, lục soát nhà Nguyễn Thanh Giang trong khi các băng đảng trộm cướp, buôn lậu, lâm tặc mặc sức hoành hành ?

Tại sao phải đàn áp *Tổ Quốc*, một tập san chỉ phát hành một cách hạn chế hai tuần một lần trong khi nhà nước có trong tay cả nghìn báo và tạp chí đủ loại ?

Hơn nữa *Tổ Quốc* chỉ là một tờ báo ý kiến ; nó không làm công việc thông tin và do đó không thể xuyên tạc về bất cứ gì đối với bất cứ ai. Nó cũng phát biểu ý kiến một cách thẳng thắn nhưng trang trọng, không hề sử dụng lời lẽ quá đáng hoặc xúc phạm, trái ngược hẳn với những bài báo xuyên tạc hạ cấp trên những báo chí nhà nước đối với những người dân chủ, cụ thể là những bài bôi nhọ Nguyễn Thanh Giang và các cộng sự viên *Tổ Quốc* gần đây. Rõ ràng chính quyền này ngoan cố ngăn cấm sự phê phán và những ý kiến độc lập, trong khi kỷ nguyên này là kỷ nguyên của tri thức trong đó ý kiến và sáng kiến quyết định chỗ đứng và sự vinh nhục của mỗi dân tộc. Bùng bít, ngôn luận một chiều là những kẻ thù độc hại của mọi quốc gia muốn tiến lên để có thể tồn tại.

Chúng tôi đã không cô đơn. Sự kiện một số đồng trí thức và cách mạng lão thành nhanh chóng ký tên chung trong một bản lên tiếng phê phán cách đối xử rất thiếu văn hóa đối với báo *Tổ Quốc* của đảng và nhà nước cộng sản là một bằng chứng.

Chúng tôi xúc động và phấn khởi. *Tổ Quốc* rất cần những hỗ trợ như thế trên ngưỡng cửa một năm 2009 đầy thử thách nhưng cũng có thể là một khúc quanh lớn của đất nước.

Ban biên tập

Báo Tổ Quốc, số 55 (01/01/2009)

Nước Lào

Đầu năm 2008, bộ chính trị Đảng Cộng Sản Việt Nam nhận định tình hình Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào khẩn trương. Một ủy ban chuyên gia cao cấp được thành lập để điều nghiên. Cuối năm ủy ban đã trình báo cáo. Ủy ban đánh giá tình hình Lào nguy ngập ở mức độ nghiêm trọng.

Ngay phần dẫn nhập báo cáo nhận xét : "Đúng như ngôn ngữ dân gian thường gọi nước Lào là Lèo, hàm ý là không nghiêm chỉnh (hẹn lèo có nghĩa là hẹn mà không đến, hứa lèo là hứa mà không làm). Tại Lào hiện nay không có gì là nghiêm chỉnh cả. Nhà nước là một nhà nước lèo, các quan chức chỉ lo vơ vét ; quân đội không lo giữ nước mà đi mở khách sạn, vũ trường, công ty du lịch ; công an cấu kết với bọn xã hội đen. Quốc hội cũng lèo, chỉ là một cỗ máy giờ tay biểu quyết thông qua những quyết định của đảng mà hầu hết đại biểu không hề đọc".

Báo cáo lại nhận định tiếp : "Ngay cả đảng cộng sản Lào, tên chính thức là Đảng Nhân Dân Cách Mạng Lào, cũng lèo luôn. Nó chẳng có mục tiêu, lý tưởng gì cả mà chỉ là một giai cấp bóc lột trong đó người ta sẵn sàng thanh toán nhau để tranh giành quyền lợi. Sự phân hóa trong nội bộ đảng rất trầm trọng, đạo đức và khả năng của các cấp lãnh đạo thấp một cách thâm trầm".

Báo cáo cho biết đồng chí Sayasome, tổng bí thư Đảng Nhân Dân Cách Mạng Lào, xuất thân là một cán bộ lâm sản chẳng có gì xuất sắc, là một nhân vật mờ nhạt và bất tài, sở dĩ được bầu vào chức tổng bí thư hai khóa liên tiếp chỉ vì không gây lo ngại cho ai. Thủ tướng Bouphavanh trẻ hơn, mới sắp 60 tuổi, nhưng cũng chẳng tài cán hơn gì. Theo báo điện tử của Đảng Nhân Dân Cách Mạng Lào thì ông có bằng cử nhân luật và có trình độ lý luận "cao cấp" nhưng thực tế là ông đi du kích từ năm 12 tuổi và chẳng học hành gì. Ông được thăng chức mau chóng vì thuộc thành phần con cháu các cụ trong đảng cộng sản và được thái thượng hoàng Phomvihana nhận làm con nuôi và đỡ đầu. Sự nâng đỡ ông có khi đạt tới mức độ lỗ lã khó tưởng tượng, như khi ông được bổ nhiệm vào chức thống đốc Ngân Hàng Nhà Nước Lào mặc dù không biết một chữ về tài chính. Mặc cảm ít học khiến ông hay tuyên bố vung vút làm ra vẻ mình là người tài giỏi, hiểu rộng biết nhiều. Trong một vài trường hợp, ông còn ký tên những bài báo, nhưng càng tuyên bố càng lộ cái dốt ra. Một trong những chuyện cười hàng ngày tại Lào là nhắc lại lời ông tuyên bố quyết tâm tiêu diệt tham nhũng khi mới nhận chức thủ tướng. Uy tín ông hiện nay có thể còn thấp hơn cả tổng bí thư Sayasome.

Báo cáo cho biết tình trạng tham nhũng trong guồng máy đảng và nhà nước Lào không có giải pháp. Tham nhũng đã trở thành luật bất thành văn, việc gì cũng phải có phong bì mới xong, chức vụ nào cũng mua được và phải mua mới được. Các cấp lãnh đạo đều kêu gọi chống tham nhũng, có khi gọi tham nhũng bằng những từ thống thiết như "quốc nạn", "nội

MỤC LỤC

- | | |
|--|---------------------------|
| 01. Một thích nghi cần thiết | Nguyễn Văn Huy |
| 02. Một lời chúc đầu năm | Thống Luận |
| 03. Trước một thực trạng rất đáng thất vọng | Nguyễn Gia Kiểng |
| 06. Hoạt động vận động hành lang chính là thực hành dân chủ | Robert J. Samuelson |
| 08. Chuyện "thị thực" | Phạm Việt Vinh |
| 11. Người Việt Đông Âu trong cơn khủng hoảng ! | Việt Hoàng |
| 12. Trương Trọng Trác không còn nữa | Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên |
| 13. Thanh Giang và những đồng đội la - Sự thật như thế nào ? | Trần Lâm |
| 15. Trên thêm một năm đầy thử thách | Ban biên tập báo Tổ Quốc |
| 16. Nước Lào | Đầy |

xâm", v.v. Nhưng thực tế tất cả đều tham nhũng, nhà cao cửa rộng, ô-tô sang trọng đầy sân trong khi lương chính thức chỉ vài trăm USD mỗi tháng, tham nhũng có thể nhìn thấy bằng mắt trần, chẳng cần điều tra, thanh tra gì cả.

Báo cáo đưa ra một nhận xét quan trọng : "Tình trạng tham nhũng đã trở thành không cứu chữa được từ ngày có chính sách trẻ hóa lãnh đạo, theo đó các ủy viên trung ương đảng và các bộ trưởng phải dưới 55 tuổi. Hậu quả là các cấp lãnh đạo cao nhất chỉ tại chức một vài năm và do đó phải ăn thật nhiều và thật nhanh. Ngoài ra vì người Lào không còn sự kính trọng nào đối với các cấp lãnh đạo của họ nên các vị này cũng thấy họ chẳng còn thể diện gì để giữ và càng ăn cắp một cách vô liêm sỉ".

Tình trạng môi trường tại Lào được đánh giá là báo động. Nhiều sông ngòi nhiễm độc đến nỗi không còn tôm cá. Hàng ngàn lâm tặc thi nhau đốn gỗ bán sang Trung Quốc mà không hề bị trừng trị vì chúng ăn chia với công an. Các tỉnh giáp với Trung Quốc không còn gỗ quý và cây lớn. Trong các thành phố người ta phải đeo khẩu trang vì không khí quá ô nhiễm.

Theo báo cáo, không có khả năng Lào có thể thoát khỏi ảnh hưởng Trung Quốc. Chế độ cộng sản Lào chỉ là một sự sao chép vụng về của chế độ cộng sản Trung Quốc. Đảng cộng sản Lào chỉ biết cóp nhặt đảng cộng sản Trung Quốc. Việc mất đất cho Trung Quốc tuy gây phẫn nộ trong dân chúng nhưng lại không phải là quan tâm của các cấp lãnh đạo; không thể loại trừ khả năng họ bị Trung Quốc mua chuộc.

Báo cáo khẳng định nước Lào không có tương lai nào với chế độ này. Tuy vậy báo cáo lại nhận định rằng chế độ cộng sản Lào có thể còn kéo dài rất lâu vì trước mặt nó không có một lực lượng đáng kể nào cả ; đối lập dân chủ Lào cũng chỉ là đối lập lèo ; những cố gắng đúng đắn bị chìm đắm trong một khối ồn ào chẳng ra thể thống gì cả.

Đầy